

Số: 80/MH3-2025

Bình Phước, ngày 27 tháng 06 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU BÌNH LONG**

- Mã chứng khoán/Mã thành viên: MH3

- Địa chỉ: Phường Minh Hưng, Thị xã Chơn Thành, Tỉnh Bình Phước.

- Điện thoại liên hệ: 0271.3645.206 0271.3645.205 - E-mail: vanphongblip@gmail.com

- Người thực hiện Công bố thông tin: Ông Huỳnh Văn Thi – Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền Công bố thông tin.

- Loại thông tin công bố: ☒ 24 giờ ☐ Bất thường ☐ Định kỳ ☐ Theo yêu cầu

2. Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long (đính kèm tài liệu họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2025).

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/06/2025 tại đường dẫn <http://blip.vn/tin-doanh-nghiep-minh-hung-cong-bo>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long (đính kèm tài liệu họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2025).

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Phó Tổng Giám Đốc

huynhvanthi

Huỳnh Văn Thi

Số: 07/NQ-ĐHĐCĐ

Bình Phước, ngày 27 tháng 06 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU BÌNH LONG

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP KCN CAO SU BÌNH LONG

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Khu Công nghiệp Cao su Bình Long;

Căn cứ Biên bản Đại hội và kết quả biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Khu công nghiệp Cao su Bình Long ngày 27/06/2025.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, các chỉ tiêu chính như sau:

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

- | | |
|-------------------------------------|----------------------|
| - Diện tích cho thuê đất trong năm: | 0 ha |
| - Lũy kế diện tích đã cho thuê: | 217,35 ha |
| - Tổng doanh thu: | 133.836,2 triệu đồng |
| - Tổng chi phí: | 76.393,97 triệu đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế: | 57.442,23 triệu đồng |
| - Lợi nhuận sau thuế: | 45.747,66 triệu đồng |
| - Tỷ suất lợi nhuận ST/vốn điều lệ: | 19,08 % |

b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư XDCB năm 2025:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 với một số chỉ tiêu chính như sau:

- | | |
|---------------------------|-----------------------|
| + Diện tích cho thuê đất: | 1,95 ha |
| + Tổng doanh thu: | 131.692,59 triệu đồng |
| + Tổng chi phí: | 83.470,00 triệu đồng |

+ Lợi nhuận trước thuế:	48.223,00 triệu đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	38.578,00 triệu đồng
- Tỷ suất lợi nhuận ST/vốn điều lệ:	16,07 %
+ Kế hoạch đầu tư XD CB năm 2025:	
Tổng vốn đầu tư:	8.107 triệu đồng
Nguồn vốn:	8.107 triệu đồng
+ Quỹ đầu tư phát triển:	4.628 triệu đồng
+ Vốn chủ sở hữu (khấu hao TSCĐ, vốn khác):	3.479 triệu đồng

Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị xem xét điều chỉnh kế hoạch theo thỏa thuận của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam và phù hợp với tình hình thực tế Công ty.

Điều 2. Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025.

Điều 3. Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025.

Điều 4. Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA).

Điều 5. Đại hội thống nhất thông qua phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025, với các chỉ tiêu như sau:

a) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (Đồng)	%/LN
	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	52.627.189	
	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	45.797.661.332	
	Tổng lợi nhuận phân phối	45.850.288.521	100
1	Quỹ đầu tư phát triển (12,6%LNST năm)	5.775.000.000	12,60
2	Cổ tức (16 % VDL bình quân)	38.400.000.000	83,75
3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.543.000.000	3,36
4	Quỹ thưởng Ban điều hành hoàn thành kế hoạch	132.000.000	0,29
5	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau	288.521	0

b) Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (Đồng)	%/LN
	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	288.521	
	Lợi nhuận sau thuế năm	38.578.000.000	
	Tổng lợi nhuận phân phối	38.578. 288.521	100.00
1	Quỹ đầu tư phát triển	0	0
2	Cổ tức (Tối thiểu 15,39% VDL 240 tỷ)	36.934.000.000	95,74
3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.500.000.000	3,89
4	Quỹ thưởng ban điều hành	144.000.000	0,37
5	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau	288.521	0

Trên cơ sở kết quả lợi nhuận thực hiện năm 2025, Hội đồng quản trị sẽ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Điều 6. Đại hội thống nhất thông qua mức chi thù lao cho HĐQT, BKS thực hiện năm 2024 và kế hoạch thực hiện năm 2025 là:

a) Thực hiện năm 2024: 188.427.273 đồng (Theo số liệu quyết toán của Tập đoàn)

b) Kế hoạch thực hiện năm 2025 không quá 205.200.000 đồng (Theo thỏa thuận của Tập đoàn), mức chi như sau:

- Hội đồng quản trị:

Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng/người

Thành viên HĐQT: 2.250.000 đồng/tháng/người

- Ban kiểm soát:

Trưởng Ban kiểm soát: Đã hưởng lương chuyên trách

Thành viên Ban kiểm soát: 1.500.000 đồng/tháng/người

Người quản trị Cty, kiêm thư ký: 2.100.000 đồng/tháng/người

Điều 7. Đại hội thống nhất thông qua chế độ tiền lương cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách theo đề nghị của HĐQT năm 2024 334.268.303 đồng đồng bằng tiền lương được Tập đoàn thỏa thuận, nguồn chi từ chi phí trực tiếp hoạt động SXKD của Công ty.

Chế độ tiền lương năm 2025 cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách theo tiền lương được Tập đoàn thỏa thuận, gắn với kết quả và kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.

Điều 8. Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một (1) trong ba (3) đơn vị kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty là:

Công ty TNHH Hãng kiểm toán (AASC).

Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA).

Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC.


Điều 9. Đại hội thống nhất thông qua danh sách bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 gồm ông (bà) có tên sau:

STT	Họ và tên	Ghi chú
1	Ông/bà: Dương Duy Phú	

Điều 10. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023- 2028 gồm ông (bà) có tên sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số phiếu bầu	Tỷ lệ %
1	Ông/bà: Dương Duy Phú	Thành viên HĐQT	19.634.654	99,9

Điều 11. Các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cổ đông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long biểu quyết thông qua. / 

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VT, thư ký HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Hoàng Văn Xuyên

Số: 06 /BB-ĐHĐCĐ

Bình Phước, ngày 27 tháng 06 năm 2025

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU BÌNH LONG

I. TÊN DOANH NGHIỆP

- Tên Công ty: Công ty cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long.
- Mã chứng khoán: MH3;
- Trụ sở chính: KP 3A, Phường Minh Hưng, TX. Chơn Thành, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam.
- Điện thoại: (+84) 271 3645 206
- Mã số doanh nghiệp: 3800378251 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Phước cấp lần đầu ngày 09/10/2007, cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 20/08/2024.
- Vốn điều lệ: 240.000.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi tỷ đồng).

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ THÀNH PHẦN THAM DỰ

- Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025: 08 giờ 00, ngày 27 tháng 06 năm 2025.
- Địa điểm tổ chức: Văn phòng Công ty cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long, KP 3A, Phường Minh Hưng, TX. Chơn Thành, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam.
- Thành phần tham dự: Các cổ đông/đại diện cổ đông Công ty cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long, BCH Đảng bộ Công ty, thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Trưởng các Phòng Nghiệp vụ và Đoàn thể Công ty cổ phần KCN Cao su Bình Long.

III. THỦ TỤC ĐẠI HỘI

1. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

- Người báo cáo: Ông Huỳnh Văn Thi – Chức vụ Trưởng Ban kiểm tra tư cách Cổ đông
- Nội dung báo cáo:
 - Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 02/06/2025, sở hữu 24.000.000 cổ phần tương đương với 24.000.000 quyền biểu quyết của CTCP Khu Công nghiệp Cao su Bình Long.

• Cổ đông tham dự Đại hội: 30 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 19.654.654 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 81,89% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của CTCP Khu Công nghiệp Cao su Bình Long là đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

2. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, bao gồm:

Ông Hoàng Văn Xuyên	Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội
Ông Phan Huy Thành	Thành viên HĐQT, TGD
Ông Trịnh Xuân Tiến	Thành viên HĐQT

3. Chủ tọa giới thiệu Ban Thư ký Đại hội, bao gồm:

Ông Đỗ Chí Hiếu	Thành viên
Bà Lê Thị Hoàng Oanh	Thành viên

Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua nhân sự Ban Thư ký Đại hội.

4. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm Phiếu, Tổ Bầu cử bao gồm:

Ông Huỳnh Văn Thi	Trưởng ban
Ông Trần Hương Nhựt	Thành viên
Ông Đỗ Thanh Long	Thành viên
Ông Cù Hà Phú	Thành viên
Bà Vũ Thị Ngọc Hương	Thành viên, Thư ký.

Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua nhân sự Ban Kiểm Phiếu, Tổ bầu cử.

5. Ông Trịnh Xuân Tiến thay mặt Đoàn chủ tọa thông qua Chương trình và Quy chế của Đại hội

Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua Chương trình và Quy chế của Đại hội với tỷ lệ 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

IV. NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI:

Nội dung 01: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 theo Báo cáo số 38/BC-KCNCSBL ngày 30 tháng 05 năm 2025.

Người trình bày: Ông Phan Huy Thành - Tổng Giám đốc Công ty.

Nội dung 02: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 theo Báo cáo số 03/BC-HĐQT ngày 30 tháng 05 năm 2025.

Người trình bày: Ông Hoàng Văn Xuyên – Chủ tịch HĐQT Công ty.

Nội dung 03: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 theo Báo cáo số 39/BC-BKS ngày 30 tháng 05 năm 2025.

Người trình bày: Ông Vũ Mạnh Xuân Tùng – Trưởng BKS Công ty.

Nội dung 04: Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.

Người trình bày: Ông Lê Văn Trung – Kế toán trưởng Công ty

Nội dung 05: Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 30 tháng 05 năm 2025 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

Người trình bày: Ông Lê Văn Trung – Kế toán trưởng Công ty

Nội dung 06: Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 30 tháng 05 năm 2025 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025.

Người trình bày: Ông Lê Văn Trung – Kế toán trưởng Công ty

Nội dung 07: Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 30 tháng 05 năm 2025 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Chế độ tiền lương cho Trưởng ban kiểm soát chuyên trách Công ty năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

Người trình bày: Ông Lê Văn Trung – Kế toán trưởng Công ty

Nội dung 08: Tờ trình số 36/TTr-BKS ngày 30 tháng 05 năm 2025 của Ban kiểm soát Công ty về việc Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

Người trình bày: Ông Vũ Mạnh Xuân Tùng – Trưởng BKS Công ty

Nội dung 09: Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 30 tháng 05 năm 2025 của Hội đồng quản trị về việc Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028;

Người trình bày: Ông Hoàng Văn Xuyên – Chủ tịch HĐQT Công ty.

* Đại hội Tiến hành bầu cử bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 bằng hình thức bầu dồn phiếu và bỏ phiếu kín.

Nội dung 10: Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần KCN Cao su Bình Long nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Người trình bày: Ông Huỳnh Văn Thi – Trưởng ban kiểm phiếu.

V. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG:

Mã cổ đông 213: Ban điều hành đã làm tốt công việc kinh doanh của Công ty, bảo toàn và có lợi nhuận cho cổ đông của công ty. Thống nhất các báo cáo được thông qua tại Đại hội. Thủ tướng đã phê duyệt chủ trương mở rộng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2. Cổ tức năm 2025 là 15,39%, cũng mong muốn kỳ vọng thêm cổ tức. Mong muốn đẩy nhanh tiến độ cho thuê đất giai đoạn 2, mang lại niềm tin cho cổ đông.

Mã cổ đông 94:

(1) Ghi nhận công sức của Hội đồng quản trị và Ban điều hành hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đặc biệt là cổ tức. Số liệu năm 2025 không cao hơn năm 2024.

(2) Nếu chia cổ tức 16% phải có kế hoạch tăng doanh thu và lợi nhuận. Năm 2025 không còn nguồn trích quỹ đầu tư phát triển, kế hoạch sử dụng vốn như thế nào, khó khăn trong việc điều hành

(3) Bộ máy tổ chức có mô hình mới hay không. Đề nghị phân tích rõ hơn, cơ sở để tinh gọn bộ máy hoạt động hiệu quả, hiệu lực.

(4) Kế hoạch hoàn tất thủ tục KCN Minh Hưng giai đoạn 2, dự kiến kế hoạch lắp đầy. Nếu không nhanh trong việc đầu tư, lộ trình sẽ gặp khó khăn khi cạnh tranh với các KCN trong khu vực và trong tỉnh.

Mã cổ đông 285:

(1) Trong giai đoạn 1, làm rõ diện tích đã cho thuê thu tiền 1 lần, diện tích chưa thu hết tiền của khách hàng là bao nhiêu.

(2) Trong giai đoạn 2: Ban điều hành cho biết giá vốn, giá cho thuê dự kiến.

(3) Cơ chế và kế hoạch xây dựng mốc thời gian rõ ràng các công việc thực hiện trong giai đoạn 2 và cơ chế thưởng cho việc vượt tiến độ. Do việc vượt tiến độ sẽ có lợi ích rất lớn, khuyến khích công việc thực hiện hoàn thành sớm.

(4) Đề nghị quan tâm việc trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi lớn hơn để xứng đáng công sức cống hiến cho tập thể CB.CNV và Ban điều hành.

Giải đáp cho Mã cổ đông 213:

Cổ tức: Sau khi cân đối không để lại lợi nhuận chia hết, công ty sẽ thực hiện và đạt kết quả kinh doanh tốt hơn, tăng lợi nhuận sẽ chi trả cao hơn.

Việc hoàn thành mở rộng KCN giai đoạn 2 đã được phê duyệt chủ trương, đang tiến hành hoàn thiện các thủ tục và cố gắng cho thuê trong năm 2026 theo như kế hoạch đề ra.

Giải đáp cho Mã cổ đông 94:

(1) và (2) Về nguồn vốn sử dụng đầu tư: trong dự án KCN Minh Hưng III giai đoạn 2 cũng đã có kế hoạch sử dụng vốn, công ty sẽ thực hiện đúng theo kế hoạch đã đề ra. Để tăng tính cạnh tranh KCN: đã có định hướng sắp tới như nâng cao chất lượng dịch vụ, thu hút các nhà đầu tư xanh sạch, có chọn lọc các ngành nghề tiên tiến, thân thiện môi trường theo hướng KCN xanh. Quảng bá KCN và tận dụng thương hiệu của Tập đoàn. Hiện nay đã có các nhà đầu tư quan tâm và mở rộng đối với các khách hàng đã đầu tư ở giai đoạn 1.

(3) Về bộ máy tổ chức: Ban điều hành đang triển khai thực hiện đề án tinh gọn bộ máy và sớm thực hiện trong năm 2025. Đảm bảo tinh gọn hiệu lực, hiệu quả.

(4) Ban điều hành đã nêu rõ tiến độ và tiến trình cũng như kế hoạch về các thủ tục mở rộng KCN.

Giải đáp cho Mã cổ đông 285:

(1) Trong giai đoạn 1 có 27 nhà đầu tư thì đã thu tiền 1 lần kể cả 5ha cho thuê giai đoạn sau.

(2) Giá cho thuê hiện nay theo khảo sát trong khu vực theo khảo sát khoảng 90-100USD/m² và phí hạ tầng 0,65USD/m²

Giá vốn của giai đoạn 1 là 40-50USD/m², giai đoạn 2 chưa xác định do chưa xác định được cụ thể giá thuê đất của Nhà nước.

(3) Công ty đã có kế hoạch tiến độ đầu tư và các mốc thời gian thực hiện đối với các công việc đầu tư giai đoạn 2. Dự kiến cho thuê đầu năm 2027 và đang xây dựng cơ chế thưởng cho việc thực hiện vượt tiến độ.

(4) Quỹ khen thưởng, phúc lợi được trích 2 tháng lương theo định của Tập đoàn không được trích cao hơn và các quỹ này chỉ ưu tiên cho người lao động.

VI. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Cổ đông tham dự Đại hội trước thời điểm biểu quyết: 30 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 19.654.654 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 81,89% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.

Đại hội nghe trình bày và biểu quyết các nội dung sau:

Nội dung 1: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 theo Báo cáo số 38/BC-KCNCSBL ngày 30 tháng 05 năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu hợp lệ 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 81,89% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu tán thành 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không tán thành 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không ý kiến 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Như vậy, Nội dung 1 đã được thông qua.

Nội dung 2: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 theo Báo cáo số 03/BC-HĐQT ngày 30 tháng 05 năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu hợp lệ 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 81,89% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu tán thành 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không tán thành 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không ý kiến 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Như vậy, Nội dung 2 đã được thông qua.

Nội dung 3: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 theo Báo cáo số 39/BC-BKS ngày 30 tháng 05 năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu hợp lệ 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 81,89% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu tán thành 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không tán thành 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không ý kiến 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Như vậy, Nội dung 3 đã được thông qua.

Nội dung 4: Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu hợp lệ 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 81,89% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu tán thành 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không tán thành 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không ý kiến 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Như vậy, Nội dung 4 đã được thông qua.

Nội dung 5: Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 30 tháng 05 năm 2025 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu hợp lệ 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 81,89% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu tán thành 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không tán thành 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không ý kiến 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Như vậy, Nội dung 5 đã được thông qua.

Nội dung 6: Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 30 tháng 05 năm 2025 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu hợp lệ 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 81,89% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu tán thành 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không tán thành 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không ý kiến 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Như vậy, Nội dung 6 đã được thông qua.

Nội dung 7: Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 30 tháng 05 năm 2025 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Chế độ tiền lương cho Trưởng ban kiểm soát chuyên trách Công ty năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu hợp lệ 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 81,89% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu tán thành 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không tán thành 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không ý kiến 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Như vậy, Nội dung 7 đã được thông qua.

Nội dung 8: Tờ trình số 36/TTr-BKS ngày 30 tháng 05 năm 2025 của Ban kiểm soát Công ty về việc Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu hợp lệ 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 81,89% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu tán thành 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không tán thành 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không ý kiến 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Như vậy, Nội dung 8 đã được thông qua.

Nội dung 9: Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 30 tháng 05 năm 2025 của Hội đồng quản trị về việc Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028;

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu hợp lệ 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 81,89% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu tán thành 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không tán thành 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không ý kiến 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Đại hội thống nhất kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 gồm các Ông (bà) có tên như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số phiếu bầu	Tỷ lệ %
1	Ông: Dương Duy Phú	Thành viên HĐQT	19.634.654	99,9

Như vậy, Nội dung 9 đã được thông qua.

VII. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Người trình bày: Thư ký Đại hội đọc toàn văn Dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội:

1. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua toàn văn nội dung Biên bản của Đại hội:

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu hợp lệ 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 81,89% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu tán thành 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không tán thành 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không ý kiến 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Như vậy Biên bản Đại hội đã được thông qua.

2. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua toàn văn nội dung Nghị quyết của Đại hội:

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu hợp lệ 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 81,89% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu tán thành 30 phiếu, số cổ phần 19.654.654, tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không tán thành 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không ý kiến 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, số cổ phần 0, tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Như vậy Nghị quyết Đại hội đã được thông qua.



Biên bản Đại hội gồm 10 trang, được đọc công khai cho toàn thể cổ đông tham dự Đại hội cùng nghe. Đại hội đã thống nhất thông qua nội dung của biên bản Đại hội và ủy quyền cho Đoàn chủ tịch, Ban thư ký cùng ký tên.

Biên bản được lập và thông qua vào hồi 11 giờ 30 ngày 27 tháng 06 năm 2025.

**ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Hoàng Văn Xuyên

THÀNH VIÊN HĐQT

Phan Huy Thành

THÀNH VIÊN HĐQT

Nguyễn Hữu Tú

THÀNH VIÊN HĐQT

Trịnh Xuân Tiến



THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Đỗ Chí Hiếu

Lê Thị Hoàng Oanh



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP
CAO SU BÌNH LONG

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Thời gian tổ chức Đại hội: **08 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 06 năm 2025.**
- Địa điểm: **Hội trường Công ty CP KCN Cao su Bình Long, Phường Minh Hưng, TX. Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.**

THỜI GIAN	S T T	NỘI DUNG
8:00 - 8:30	1	Tiếp đón đại biểu và cổ đông.
8:30 – 8:45	2	Chào cờ và giới thiệu Đại biểu, thành phần tham dự Đại hội.
	3	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
	4	Giới thiệu thành phần Đoàn chủ tịch, mời lên vị trí làm việc.
	5	Giới thiệu Đoàn thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu và Tổ bầu cử (biểu quyết thông qua).
	6	Thông qua Chương trình của Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội
	7	Biểu quyết thông qua Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội
8:45 – 11:00	8	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của công ty năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025.
	9	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025.
	10	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025.
	11	Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.
	12	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch năm 2025.
	13	Tờ trình thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch năm 2025.
	14	Tờ trình chế độ tiền lương cho Trưởng ban kiểm soát chuyên trách năm 2024 và kế hoạch năm 2025.
	15	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025.
	16	Tờ trình Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028 (biểu quyết thông qua).

THỜI GIAN	S T T	NỘI DUNG
	17	Thông qua thể lệ bầu cử và tiến hành bầu cử.
	18	Đại hội thảo luận các nội dung của Đại hội.
	19	Phát biểu của Lãnh đạo Tập đoàn CN Cao su Việt Nam
	20	Đáp từ.
	21	Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử bổ sung HĐQT.
11:00 - 11:30	22	Biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội.
	23	Thông qua kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung của Đại hội.
	24	Thông qua dự thảo biên bản Đại hội và thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội.
	25	Biểu quyết thông qua biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội.
	26	Chào cờ, bế mạc Đại hội.



CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU BÌNH LONG

Địa chỉ: Phường Minh Hưng, Thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

ĐT: +84-271-3645 206

Fax: +84-271-3645 204

Email: kcnminhhung3@gmail.com

Web: www.blip.vn

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long.

Hội đồng quản trị công ty thông qua Đại hội nội dung Quy chế làm việc tại Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, như sau:

Điều 1. Những quy định chung

1. Quy chế làm việc của Đại hội cổ đông thường niên sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long.

2. Quy chế này Quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này, bảo đảm nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và đoàn kết để đóng góp quyền lợi của các cổ đông và nhu cầu phát triển của công ty bền vững.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch

1. Đoàn Chủ tịch 03 người là Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- Chủ trì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng biểu quyết.
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- Làm việc theo nguyên tắc tập thể tập trung dân chủ, tiến hành Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký

1. Thư ký do Đoàn Chủ tịch giới thiệu, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Thư ký:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
- Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử và thông qua Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ cổ đông đến họp; phát các tài liệu và phiếu biểu quyết; báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể là cổ đông. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Hướng dẫn cổ đông bầu cử theo quy định.
- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông.
- Tổ chức kiểm phiếu.
- Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông.
- Giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu ghi nhận biểu quyết cho Đoàn Chủ tịch Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Điều kiện tham dự: Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông (02/06/2025) được quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội cổ đông phải ăn mặc lịch sự, xuất trình giấy tờ tùy thân (CCCD hoặc Hộ chiếu ...) và Thư mời tham dự nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông để kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một thẻ biểu quyết (ghi mã số cổ đông) có ghi tổng cổ phần bằng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông,

- Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông khi ra ngoài hội trường phải xin phép có sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch và thông báo cho Ban thư ký.

- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, không sử dụng điện thoại riêng trong khi dự họp, nên chuyển điện thoại sang chế độ rung không có tiếng chuông.

- Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép.

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm quy chế này

thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, điều 146 Luật doanh nghiệp.

- Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Đoàn Chủ tịch không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 7. Tiến hành đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt (02/06/2025).

Điều 8. Phát biểu ý kiến và giải đáp trong Đại hội

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn Chủ tịch (qua Thư ký Đại hội), khi phát biểu hoặc cần thảo luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 3 phút, nội dung cần ngắn gọn tránh trùng lặp. Ngoài ra, tài liệu Đại hội đã được đăng tải trên website của công ty (www.blip.vn). Vì vậy, để Đại hội được tổ chức tốt, chu đáo, đề nghị Quý cổ đông nghiên cứu và chuẩn bị các ý kiến để góp ý khi Đại hội diễn ra.

Đoàn Chủ tịch Đại hội trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và có liên quan đến các nội dung trong chương trình Đại hội và mang tính đại diện cho nhiều cổ đông, không trả lời trực tiếp hay giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được quy định trong pháp luật hoặc nội dung có tính chất giải thích chuyên môn, chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân cổ đông.

Điều 9. Thẻ lệ biểu quyết

1. Mỗi cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự Đại hội sẽ được cấp **01 (một) Thẻ Biểu Quyết** dùng để biểu quyết các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông. Trên Thẻ biểu quyết ghi rõ Mã cổ đông, số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông đó & có đóng dấu tròn của công ty.

*** Thẻ Biểu Quyết được sử dụng để biểu quyết thông qua các vấn đề sau:**

- Danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu;
- Nội dung chương trình và Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của công ty năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025.
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025.
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025.
- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.
- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch năm 2025.
- Tờ trình thù lao của HĐQT và BKS năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

360087
CÔNG
CỔ PH
CÔNG
CAO S
BÌNH L
HÀNH-T

- Tờ trình tiền lương cho Trưởng ban kiểm soát chuyên trách năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025.

- Tờ trình Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028.

- Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội;

- Các vấn đề khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Đối với hình thức biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết: Đoàn chủ tịch xin ý kiến cổ đông bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết. Cổ đông biểu quyết (**đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến**) đối với một vấn đề bằng cách trực tiếp giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội;

Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết đồng ý thông qua sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu Mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý. Tương tự, theo sự điều hành của Đoàn chủ tịch, các cổ đông không đồng ý hoặc có ý kiến khác sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết; Ban kiểm phiếu có trách nhiệm giám sát quá trình biểu quyết của cổ đông; kiểm phiếu biểu quyết và lập Biên bản kiểm phiếu, thông báo kết quả cho Ban thư ký tổng hợp vào Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

2. Các cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông, quyền biểu quyết với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.

3. Các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi:

- Thông qua điều lệ công ty: Đạt tỷ lệ ít nhất 75% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp nhận.

- Thông qua các vấn đề khác: Đạt tỷ lệ ít nhất 65% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp nhận.

Điều 10. Biên bản Đại hội cổ đông

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội cổ đông. Biên bản Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 11. Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành

Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 7 của Quy chế này thì việc triệu tập cuộc họp lần thứ hai phải được tiến hành trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp lần thứ nhất.

Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông lần hai được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên theo Điều lệ Công ty quy định.

Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên của điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến tiến hành.

Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông tới dự họp.

Điều 12. Điều khoản thi hành

Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long năm 2025, với 12 Điều. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua để việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông được thực hiện thành công tốt đẹp và tuân theo các quy định pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

**BAN TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**



TẬP ĐOÀN CN CAO SU VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN KCN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
CAO SU BÌNH LONG

Số: 38/BC-KCNCSBL

Bình Phước, ngày 30 tháng 05 năm 2025

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025

I. GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long.
- Địa chỉ: Phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.
- Điện thoại: 0271 3645 205 - 0271 3645 206
- Website: www.blip.vn Email: vanphongblip@gmail.com

Quá trình thành lập và phát triển: Công ty cổ phần KCN cao su Bình Long được thành lập theo quyết định số 44.03.000090 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước, cấp ngày 09/10/2007 với vốn điều lệ là 120 tỷ đồng, năm 2023 đã tăng vốn điều lệ lên 240 tỷ đồng. Địa điểm tại Phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Tên dự án đầu tư: Xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng KCN Minh Hưng III Cao su Bình Long với tổng diện tích 292,27 ha, đã cho thuê lấp đầy 98,56% (tổng diện tích đất thương phẩm 220,52ha).

KCN Minh Hưng III hiện đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Minh Hưng III giai đoạn 2 (phân kỳ 1) theo Quyết định số 440/QĐ-TTg ngày 27/02/2025, với quy mô sử dụng đất dự án là 483,4 ha, với tổng vốn đầu tư dự án là 2.282 tỷ đồng, trong đó vốn góp của nhà đầu tư là 390,71 tỷ đồng. Tổng diện tích KCN Minh Hưng III sau khi mở rộng giai đoạn 2 (phân kỳ 1) là 775,67 ha.

Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Phước đã cấp Giấy chứng nhận đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Minh Hưng III giai đoạn 2 (phân kỳ 1), diện tích 483,4 ha vào ngày 31/3/2025 và thỏa thuận ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án đầu tư vào ngày 25/4/2025.

1. Thuận lợi:

- Công ty có đội ngũ cán bộ công nhân viên đoàn kết, gắn bó, năng động, tinh thần trách nhiệm cao, hết lòng vì công việc, giúp đỡ nhau cùng hoàn thành nhiệm vụ. Có sự phối hợp nhịp nhàng và linh hoạt giữa các bộ phận chuyên môn, các tổ chức Đoàn thể.
- Công ty được sự quan tâm và hỗ trợ thường xuyên của các cấp lãnh đạo tỉnh, các Sở ban ngành, Ban Quản lý các Khu kinh tế tỉnh Bình Phước, thị xã Chơn Thành, phường Minh Hưng và đặc biệt là sự quan tâm chỉ đạo sâu sát và kịp thời của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, Hội đồng quản trị và Cấp ủy Chi bộ Công ty.

2. Khó khăn:

- Tình hình chính trị trên thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, cạnh tranh chiến lược gay gắt giữa các nước lớn, bất ổn địa chính trị, xung đột quân sự leo thang tại một số quốc gia, khu vực đã ảnh hưởng không nhỏ đến công tác thu hút đầu tư trong nước.

- Các doanh nghiệp trong KCN gặp nhiều khó khăn, thách thức trong việc đầu tư do sự thay đổi của các chuỗi cung ứng toàn cầu và những biến động từ thị trường tài chính tiền tệ quốc tế.

- Việc chuyển dịch lao động sang các ngành nghề mới, việc cạnh tranh thu hút lao động giữa các KCN ở địa phương dẫn đến thiếu hụt lao động cục bộ, đang gây khó khăn cho các doanh nghiệp thuộc ngành nghề sử dụng nhiều lao động trong KCN Minh Hưng III.

- Việc áp dụng các mức thuế xuất nhập khẩu của các nước lớn ảnh hưởng rất lớn đến công tác sản xuất kinh doanh và đầu tư của các Nhà đầu tư thứ cấp trong KCN.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Doanh thu, lợi nhuận (trước, sau thuế), nộp ngân sách:

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ %
1	Thu từ hoạt động kinh doanh	89.343.000.000	93.647.784.692	104,82
2	Thu từ hoạt động tài chính	36.250.000.000	39.367.361.682	108,60
3	Thu khác	800.000.000	821.054.889	102,63
	Tổng thu	126.393.000.000	133.836.201.263	105,89
1	Chi hoạt động kinh doanh	75.553.000.000	76.249.620.963	100,92
2	Chi hoạt động tài chính	5.000.000	0	0,00
3	Chi khác	12.000.000	144.349.832	1202,92
	Tổng chi	75.570.000.000	76.393.970.795	101,09
1	Lợi nhuận trước thuế	50.823.000.000	57.442.230.468	113,02
2	Lợi nhuận sau thuế	40.659.000.000	45.797.661.332	112,64
3	Thuế TNDN phải nộp	10.164.000.000	11.644.569.156	114,57
4	Tỷ suất lợi nhuận ST/vốn	16,94	19,08	112,63

- Trong năm 2024 đã nộp tiền thuê đất trả tiền một lần cho ngân sách nhà nước 48.634.683.005 đồng.

- Tổng số tiền nộp ngân sách nhà nước là 18.930.403.829 đồng.

*** Phân phối lợi nhuận thực hiện trong năm 2024:**

Thực hiện phân phối lợi nhuận theo Công văn số 322/HĐQTCSVN-TCKT ngày 20/05/2025 của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam về việc thoả thuận một số nội dung tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

Phân phối lợi nhuận	Số tiền được phân chia (đồng)	Tỷ lệ phân chia (%)
Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	52.627.189	
Lợi nhuận sau thuế năm 2024	45.797.661.332	
Tổng lợi nhuận phân phối	45.850.288.521	100
Quỹ đầu tư phát triển (12,6% LNST năm)	5.775.000.000	12,60
Cổ tức (16 % VDL bình quân)	38.400.000.000	83,75
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.543.000.000	3,36
Quỹ thưởng Ban điều hành hoàn thành kế hoạch	132.000.000	0,29
Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau	288.521	0

*** Đánh giá:**

- Doanh thu từ hoạt động kinh doanh theo kế hoạch năm 2024 tăng, do trong năm thu phí hạ tầng thêm một số hợp đồng thuê đất.
- Doanh thu hoạt động tài chính tăng là do trong năm lãi suất ngân hàng tăng.
- Thu nhập khác tăng do trong năm công ty tăng tiền thu phí dịch vụ bảo vệ các trạm thu phát sóng viễn thông.
- Chi khác trong năm 2024 tăng là do hỗ trợ tiền án phí và thù lao đấu giá cây thanh lý.

2. Hoạt động kinh doanh:

Công ty cổ phần KCN Cao su Bình Long có ngành nghề hoạt động kinh doanh chính là Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp. Cụ thể diện tích đất KCN như sau:

- **Tổng diện tích đất KCN:** Giai đoạn 1: 292,27 ha, mở rộng giai đoạn 2 (phân kỳ 1): 483,4 ha. Tổng diện tích KCN Minh Hưng III sau khi mở rộng giai đoạn 2 (phân kỳ 1) là 775,67 ha.

- **Diện tích đất thương phẩm:** Giai đoạn 1: 220,52 ha; dự kiến giai đoạn 2 (phân kỳ 1) là 367,24 ha.

Năm 2024, KCN không thu hút được dự án đầu tư do quỹ đất còn lại nằm vị trí không được thuận lợi, bị hạn chế ngành nghề thu hút đầu tư.

Lũy kế đến nay, KCN đã ký hợp đồng cho thuê được 217,35 ha, tỷ lệ lấp đầy tương đương 98,56% đất thương phẩm. Hiện trong KCN có 27 dự án đầu tư (trong đó

có 15 dự án có vốn đầu tư nước ngoài, gồm 04 Hàn Quốc và 10 công ty Đài Loan – Trung Quốc, 01 Công ty Nhật Bản....) với tổng vốn đầu tư thu hút tính đến hiện tại là 768,35 triệu USD (trong đó vốn FDI là 578,68 triệu USD), giải quyết việc làm cho hơn 10.708 lao động (trong đó có hơn 200 lao động nước ngoài).

3. Tình hình lao động, tiền lương, thu nhập và công tác chăm lo đời sống cho người lao động:

3.1. Tình hình lao động Công ty:

Tổng số cán bộ công nhân viên Công ty đến thời điểm (31/12/2024) là 72 người bao gồm:

- Người quản lý: 04 người.
- Lao động quản lý: 07 người.
- Người lao động: 61 người.

3.2. Tiền lương và thu nhập bình quân toàn Công ty năm 2024:

Tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 là **11.033.802.464 đồng**. Trong đó:

- Quỹ lương thực hiện Người lao động: 9.257.679.191 đồng.
- Quỹ lương thực hiện Người quản lý chuyên trách: 1.587.696.000 đồng.
- Thù lao Người quản lý không chuyên trách: 188.427.273 đồng
- Tiền lương bình quân toàn công ty: 12.552.517 đồng/ người/ tháng.
- Tổng thu nhập bình quân toàn công ty: 13.501.592 đồng/ người/ tháng.

- Tiền lương CBCNV được Công ty chuyển khoản vào tài khoản từng cá nhân qua ngân hàng.

3.3. Kết quả thu – chi quỹ Khen thưởng – Phúc lợi:

*** Quỹ Khen thưởng:**

- Quỹ khen thưởng Người quản lý:
 - + Số dư đầu kỳ năm 2024 : 3.410.861 đồng.
 - + Trích lập quỹ Khen thưởng (năm 2023) : 144.000.000 đồng.
 - + Số tiền quỹ Khen thưởng đã chi : 136.000.000 đồng.
 - + Số dư cuối kỳ : 11.410.861 đồng.

- Quỹ khen thưởng Người lao động:
 - + Số dư đầu kỳ năm 2024 : -3.853.555 đồng.
 - + Trích lập quỹ Khen thưởng (năm 2023) : 957.000.000 đồng.
 - + Số tiền quỹ Khen thưởng đã chi : 926.700.000 đồng.
 - + Số dư cuối kỳ : 26.446.445 đồng.

- Quỹ Phúc lợi:

- + Số dư đầu kỳ năm 2024 : 7.774.477 đồng.
- + Trích lập quỹ Phúc lợi (năm 2023) : 638.000.000 đồng.

- + Số tiền quỹ Phúc lợi đã chi : 622.459.000 đồng.
+ Số dư cuối kỳ : 23.315.477 đồng.

3.4. Thực hiện chế độ chính sách cho người lao động:

Công ty thường xuyên phối hợp với tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên tổ chức các hoạt động TDTT, VHVN nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động. Trong năm 2024, Công ty đã chăm lo đời sống cho Người lao động cụ thể như sau:

- Đã tổ chức tham quan, nghỉ mát cho toàn thể Người lao động với số tổng số tiền là 600.000.000 đồng.
- Chi thăm hỏi, hiếu hỷ với số tiền: 44.800.000 đồng.
- Chi hỗ trợ khó khăn đột xuất, thai sản cho người lao động với số tiền: 25.000.000 đồng.
- Chi các hoạt động phong trào TDTT, VHVN với số tiền: 59.730.000 đồng.
- Tổ chức phát bánh trung thu cho các cháu thiếu nhi con em CB.CNV với số tiền: 80.733.333 đồng.
- Công ty vẫn đang duy trì hỗ trợ tiền ăn giữa ca cho NLĐ với số tiền là 30.000 đồng/ người/ công làm việc.

Ngoài ra, Công ty luôn làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe Người lao động, công tác ATVSLĐ theo quy định của Pháp luật lao động và Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, cụ thể như sau:

- Mua sắm và trang cấp phương tiện, bảo hộ lao động cho NLĐ với số tiền 58.330.516 đồng.
- Bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật (sữa bịch) cho NLĐ với số tiền 134.147.845 đồng.
- Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho Người lao động với số tiền 96.195.000 đồng.

4. Công tác tổ chức, bộ máy, nhân sự:

Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Quyết định số 02/QĐ-HĐQT ngày 13/02/2025 về việc thành lập Ban chỉ đạo, Tổ công tác thực hiện tinh gọn bộ máy theo tinh thần Công văn số 3818/CSVN-TCCB ngày 23/12/2024 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Công ty đã chấm dứt HĐLĐ kể từ ngày 01/04/2025 với 03 NLĐ là nhân viên Bảo vệ và nhân viên Cây xanh lớn tuổi hết HĐLĐ, Công ty tiếp tục chấm dứt HĐLĐ thêm 01 NLĐ lớn tuổi kể từ ngày 01/05/2025. Đồng thời sẽ tiếp tục xây dựng phương án tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối và định biên lao động theo chủ trương của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam và HĐQT Công ty, đồng thời xây dựng quy chế và cơ chế chi trả chế độ cho NLĐ bị tinh giảm theo quy định.

5. Công tác An sinh xã hội

Ngoài việc phát triển kinh tế xã hội, Công ty luôn quan tâm và chú trọng hỗ trợ chính quyền địa phương, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam trong công tác an sinh xã hội, trong năm 2024 Công ty đã chi hỗ trợ với tổng số tiền là 182.000.000 đồng, cụ thể như sau:

- Chi hỗ trợ các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân và tổ chức các hoạt động đêm giao thừa Xuân Giáp Thìn 2024 UBND TX.Chơn Thành là 10.000.000 đồng.
- Chi hỗ trợ tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Công an năm 2023, triển khai công tác năm 2024 Công an TX. Chơn Thành là 5.000.000 đồng.
- Chi hỗ trợ kinh phí tổ chức Đại hội thi đua Quyết thắng lực lượng vũ trang Thị xã Chơn Thành giai đoạn 2019-2024 là 10.000.000 đồng.
- Chi ủng hộ UBND phường Minh Hưng chăm lo hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng xã hội đón Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 là 10.000.000 đồng.
- Chi hỗ trợ kinh phí lắp ráp hệ thống màn hình Led phục vụ cho hội nghị, tiếp nhận đường truyền từ cấp trên về địa phương UBND P.Minh Hưng là 20.000.000 đồng.
- Chi hỗ trợ tặng thẻ BHYT cho người dân có hoàn cảnh khó khăn tại Phường Minh Hưng là 10.000.000 đồng.
- Chi tặng quà cho những hộ gia đình khó khăn, neo đơn, chính sách, thương binh, nạn nhân chất độc da cam nhân ngày Tết 2024 của KP.4, P.Minh Hưng là 3.000.000 đồng.
- Chi tài trợ kinh phí tặng quà Tết Trung thu cho các cháu thiếu niên, nhi đồng và học sinh trong KP.4 Phường Minh Hưng là 3.000.000 đồng.
- Chi ủng hộ kinh phí làm mái vòm, lát gạch sân nhà văn hoá KP.2, P.Minh Hưng là 3.000.000 đồng.
- Chi hỗ trợ phòng cảnh sát PCCC & CNCH xây dựng sân bóng đá mini là 10.000.000 đồng.
- Chi hỗ trợ kinh phí bứng, di dời và trồng cây tại sân Trường Tiểu học Minh Hưng A là 3.000.000 đồng.
- Chi ủng hộ công nhân đồng bào lũ lụt bão số 3 (YaGi) do Hội Doanh nhân trẻ Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam phát động là 5.000.000 đồng.
- Chi hỗ trợ hội thi bàn tay vàng thu hoạch mủ cao su lần thứ XIV năm 2024 do Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam tổ chức là 20.000.000 đồng.
- Công ty đã ủng hộ quỹ khuyến học của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam với số tiền 50.000.000 đồng và quỹ khuyến học của UBND tỉnh Bình Phước là 20.000.000 đồng.

Ngoài ra, toàn thể CB.CNV Công ty đã cộng đồng trách nhiệm với xã hội, tương thân tương ái, ủng hộ đồng bào lũ lụt bão số 3 (YaGi) bằng 01 ngày công làm việc với tổng số tiền là 30.000.000 đồng, toàn bộ số tiền quyên góp được chuyển về Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

6. Công tác xây dựng cơ bản

6.1. Công tác đầu tư cơ sở hạ tầng:

Thực hiện đầu tư XD CB 15,104 tỷ đồng đạt 10,79% kế hoạch (139,979 tỷ đồng); Các hạng mục công trình đã thực hiện và hoàn thành cụ thể:

- Hạ tầng kỹ thuật đường D2a dài 986m: đã nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng;
- Xe ô tô chuyên dùng chữa cháy số 02: Đã hoàn thành lựa chọn nhà thầu.
- Thực hiện hoàn thành các hạng mục sửa chữa hạ tầng kỹ thuật trong KCN cụ thể như sau: Sửa chữa đường giao thông N11 và Đ4; Sửa chữa nhà điều hành KCN; Sửa chữa nạo vét kênh thoát nước trong và ngoài KCN; Sửa chữa thay thế bóng đèn Halogen sang đèn Led trong KCN.

6.2. Công tác mở rộng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2 (phân kỳ 1) diện tích 483,4 ha:

Vào ngày 27/02/2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 440/QĐ-TTg về việc Chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu Công nghiệp Minh Hưng III giai đoạn 2 (phân kỳ 1) với quy mô sử dụng đất dự án là 483,4 ha. Hiện tại, Công ty đang đôn đốc và làm việc với nhà thầu tư vấn hoàn thiện hồ sơ lập bản đồ địa chính; lập quy hoạch phân khu; đánh giá tác động môi trường ĐTM; Giải phóng mặt bằng.

Ngày 04/04/2025, Công ty đã gửi Công văn số 42/KCNCSBL-XDCB gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bình Phước về việc thu hồi Mảnh trích đo địa chính của KCN Minh Hưng III giai đoạn 2 diện tích 577,3 ha, đồng thời xem xét thẩm định, phê duyệt Mảnh trích đo địa chính KCN Minh Hưng III giai đoạn 2 (phân kỳ 1) với diện tích 483,4 ha.

Ngày 09/04/2025, Công ty đã gửi Công văn số 45/KCNCSBL-XDCB gửi UBND tỉnh và Sở Xây dựng tỉnh Bình Phước về việc thực hiện lập quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 KCN Minh Hưng III giai đoạn 2 (phân kỳ 1) diện tích 483,4 ha.

Ngày 22/04/2025, Sở Xây dựng đã phúc đáp Công văn số 811/SXD-QHKT về việc lập quy hoạch phân khu KCN Minh Hưng III giai đoạn 2, trong đó Công văn nêu trong quy hoạch chung đô thị Chơn Thành đã được UBND tỉnh Bình Phước phê duyệt tại Quyết định số 2892/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 đã xác định khu vực quy hoạch KCN Minh Hưng III giai đoạn 2 (phân kỳ 1), do đó, theo quy định nêu trên, quy hoạch phân khu khu công nghiệp Minh Hưng III giai đoạn 2 (phân kỳ 1) không phải lập nhiệm vụ quy hoạch.

Hiện tại, đơn vị tư vấn đã lập lại Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 (phân kỳ 1) diện tích 483,4ha theo Quyết định 440/QĐ-TTg ngày 27/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ về chủ trương đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Minh Hưng III giai đoạn 2 (phân kỳ 1) hoàn thành trình Chủ đầu tư xem xét, thông qua vào ngày 19/6/2025. Trong tháng 7/2025, Chủ đầu tư cùng đơn vị tư vấn trình UBND tỉnh Bình Phước và Sở Xây dựng xem xét thẩm định và phê duyệt Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000.

6.3. Công tác quản lý môi trường và vận hành nhà máy XLNT:

- Công tác quản lý môi trường trong KCN:

Công ty luôn chấp hành nghiêm túc các quy định của Pháp luật về môi trường trong KCN. Liên tục theo dõi, kiểm soát chất lượng nước thải của các công ty thứ cấp thông qua các camera và kiểm tra lấy mẫu trực tiếp nhằm phát hiện kịp thời vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của tổ chức, cá nhân để kiến nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Ban hành quy chế về bảo vệ môi trường của phù hợp yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật; Thực hiện quan trắc môi trường theo quy định của pháp luật; Lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường của gửi Ban quản lý khu kinh tế, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước theo quy định của pháp luật;

- Công tác vận hành Nhà máy xử lý nước thải:

Nhà máy xử lý nước thải tập trung đang tiếp nhận và xử lý nước thải của 17 Công ty thứ cấp theo quy chuẩn cho phép cột B, QCVN 40:2011/BTNMT; Công tác vận hành ổn định, nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn được cấp phép trước khi xả ra môi trường.

Nhà máy xử lý nước thải tập trung đã lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động và truyền kết quả các chỉ tiêu lưu lượng đầu vào, đầu ra, TSS, COD, PH, nhiệt độ, Amonia thường xuyên và liên tục về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước theo quy định của pháp luật.

7. Công tác thi đua khen thưởng:

Công ty luôn kịp thời khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua, lao động nhằm khích lệ người lao động. Cụ thể:

- Chi khen thưởng hoàn thành nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh 06 tháng đầu năm với tổng số tiền 144.400.000 đồng.

- Các ngày Lễ, Tết trong năm, Công ty đều tặng quà bằng tiền mặt cho mỗi người lao động là 1.000.000 đồng/ người.

- Chi khen thưởng đột xuất cho các CB.CNV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quý IV năm 2024 với số tiền là 1.500.000 đồng.

- Chi khen thưởng ABC năm 2024 cho CB.CNV Công ty với mức thưởng loại xuất sắc là 10.500.000 đồng, loại A là 10.000.000 đồng, loại B là 8.000.000 đồng, loại C là 6.000.000 đồng

Năm 2024, Công ty cổ phần KCN Cao su Bình Long tham dự Hội thao Khối thi đua số 8 (Khối các KCN) do Công ty CP KCN Dầu Giây làm khối trưởng. Công ty đã giành được nhiều thứ hạng cao trong Hội thao như: Giải ba môn bóng chuyền bãi biển, giải tư môn kéo co, giải khuyến khích toàn đoàn.

8. Công tác bảo vệ an ninh trật tự KCN:

Công ty đã ký kết Quy chế phối hợp số 65/KHPH-ĐCA-CTCPKCNCSBL ngày 22/11/2024 với Đoàn Công an KCN Minh Hưng nhằm phối hợp tuyên truyền, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của CB.CNV, công nhân và người dân trong KCN Minh Hưng III, ngoài ra lực lượng bảo vệ chuyên trách của Công ty cùng phối hợp với Phòng PA.04 Công an tỉnh Bình Phước, Công an Phường Minh Hưng trong việc tuần tra kiểm soát nhằm giữ gìn ANTT trong KCN luôn được ổn định.

9. Công tác chuyển số:

Công ty luôn tham gia và hưởng ứng tích cực hoạt động chuyển đổi số do Nhà nước và Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam đang triển khai, từng bước phát triển chuyển đổi số nhằm hạn chế sử dụng văn bản giấy, tăng cường được công tác bảo mật. Như là: Đang sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành trực liên thông quốc gia do UBND tỉnh Bình Phước triển khai để gửi và nhận văn bản (VNPT-iOffice); sử dụng phần mềm quản lý văn bản Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam triển khai (eOffice), sử dụng lập lịch công tác hàng tuần qua ứng dụng quản lý văn bản của Tập đoàn, sử dụng chữ ký số của tổ chức và chữ ký số cho các cá nhân, đầu tư và đang sử dụng hệ thống camera và âm thanh phục vụ cho các cuộc họp trực tuyến...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm 2024, Công ty cổ phần KCN Cao su Bình Long đã hoàn thành mọi kế hoạch về kinh doanh và tài chính mà Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao. Thực hiện tốt Công tác Tổ chức – Lao động – Tiền lương, công tác Bảo vệ ANTT và Thi đua - Khen thưởng của Công ty.

Đối với công tác xây dựng cơ bản Công ty đã hoàn thành đầu tư cơ sở hạ tầng KCN Minh Hưng III hiện hữu. Đối với KCN Minh Hưng III giai đoạn 2 (phần kỳ 1) diện tích 483,4ha, Công ty đang chuẩn bị các công việc có liên quan đến diện tích đất mở rộng này.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025

1. Doanh thu, lợi nhuận (trước, sau thuế), nộp ngân sách:

DVT: Đồng

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ %
1	Thu từ hoạt động kinh doanh	93.647.784.692	92.372.590.000	98,64
2	Thu từ hoạt động tài chính	39.367.361.682	38.865.000.000	98,72
3	Thu khác	821.054.889	455.000.000	55,42
	Tổng thu	133.836.201.263	131.692.590.000	98,40
1	Chi hoạt động kinh doanh	76.249.620.963	83.460.000.000	109,54
2	Chi hoạt động tài chính	0	0	
3	Chi khác	144.349.832	10.000.000	6,93
	Tổng chi	76.393.970.795	83.470.000.000	109,35
1	Lợi nhuận trước thuế	57.442.230.468	48.223.000.000	83,84
2	Lợi nhuận sau thuế	45.797.661.332	38.578.000.000	84,12
3	Thuế TNDN phải nộp	11.644.569.156	9.631.720.000	82,71
4	Tỷ suất lợi nhuận ST/vốn	19,08	16,07	84,12

* Kế hoạch năm 2025 nộp ngân sách 15.568,5 triệu đồng, bao gồm: tiền thuê đất, thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN, các loại thuế phí khác...

* Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:

Phân phối lợi nhuận	Số tiền được phân chia (đồng)	Tỷ lệ phân chia (%)
Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	288.521	
Lợi nhuận sau thuế năm	38.578.000.000	
Tổng lợi nhuận phân phối	38.578. 288.521	100.00
Quỹ đầu tư phát triển	0	0
Cổ tức (Tối thiểu 15,39% VDL 240 tỷ)	36.934.000.000	95,74
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.500.000.000	3,89

Phân phối lợi nhuận	Số tiền được phân chia (đồng)	Tỷ lệ phân chia (%)
Quỹ thưởng ban điều hành	144.000.000	0,37
Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau	288.521	0

Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025, sẽ thực hiện theo thỏa thuận của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam.

*** Đánh giá:**

- Doanh thu hoạt động tài chính năm 2025 giảm là do lãi suất ngân hàng giảm.
- Thu nhập khác theo kế hoạch năm 2025 giảm do trong năm không có thanh lý tài sản.
- Chi hoạt động kinh doanh trong năm 2025 tăng do không có khoản giảm trừ chi phí tiền thuê đất.

2. Hoạt động kinh doanh

Hiện tại, do quỹ đất còn lại của KCN không còn nhiều, diện tích đất còn lại có thể cho thuê là 0,68 ha đất dịch vụ và 1,95 ha đất công nghiệp, KCN sẽ tích cực thu hút lấp đầy diện tích còn lại này, hoàn thành kế hoạch năm 2025 là 1,95 ha, đồng thời, tập trung vào công tác chăm sóc, hỗ trợ nhà đầu tư, quảng bá KCN.

Khu công nghiệp Minh Hưng III giai đoạn 2 (phân kỳ 1) với diện tích 483,4 ha, dự kiến sẽ cần thêm khoảng 20.000 lao động khi hoạt động giai đoạn 2, góp phần đóng góp vào an sinh xã hội cho địa phương...

3. Công tác lao động, tiền lương, thu nhập, chăm lo cho người lao động:

3.1. Kế hoạch tiền lương và thu nhập bình quân:

- Lao động kế hoạch năm 2025: 72 người.

Tổng quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025 là **11.415.792.000 đồng**, tăng so với năm 2024 là 103%. Trong đó:

- Quỹ lương kế hoạch Người lao động: 9.634.992.000 đồng.
- Quỹ lương kế hoạch Người quản lý chuyên trách: 1.510.800.000 đồng.
- Thù lao kế hoạch Người quản lý không chuyên trách: 270.000.000 đồng.
- Ước tiền lương bình quân toàn công ty: 12.900.222 đồng/ người/ tháng.
- Ước thu nhập bình quân toàn công ty: 13.849.296 đồng/ người/ tháng.

Phấn đấu thực hiện đạt và vượt các kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty do Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đề ra, để tiền lương và thu nhập bình quân của Người lao động năm 2025 sẽ đạt và vượt so với kế hoạch đề ra.

Công ty sẽ làm tốt hơn nữa công tác chăm lo cho người lao động, tiếp tục đẩy mạnh phối hợp với các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên làm tốt công tác chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho NLĐ, đảm bảo tiền lương và thu nhập để NLĐ an tâm lao động.

3.2. Kế hoạch thu – chi quỹ Khen thưởng – Phúc lợi:

Quỹ Khen thưởng:

- Quỹ khen thưởng Người quản lý:

+ Số dư đầu kỳ năm 2025	:	11.410.861 đồng.
+ Trích lập quỹ Khen thưởng (năm 2024)	:	144.000.000 đồng.
+ Số tiền quỹ Khen thưởng dự kiến chi	:	140.000.000 đồng.
+ Số dư cuối kỳ	:	15.410.861 đồng.

- Quỹ khen thưởng Người lao động:

+ Số dư đầu kỳ năm 2025	:	26.446.445 đồng.
+ Trích lập quỹ Khen thưởng (năm 2024)	:	900.000.000 đồng.
+ Số tiền quỹ Khen thưởng dự kiến chi	:	906.000.000 đồng.
+ Số dư cuối kỳ	:	20.446.445 đồng.

- Quỹ Phúc lợi:

+ Số dư đầu kỳ năm 2025	:	23.315.477 đồng.
+ Trích lập quỹ Phúc lợi (năm 2024)	:	600.000.000 đồng.
+ Số tiền quỹ Phúc lợi dự kiến chi	:	603.000.000 đồng.
+ Số dư cuối kỳ	:	20.315.477 đồng.

4. Công tác Xây dựng cơ bản:

4.1. Công tác xây dựng cơ bản:

Kế hoạch thực hiện đầu tư XDCB 8,107 tỷ đồng. Bao gồm các hạng mục chuẩn bị công tác mở rộng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2 là: Tư vấn giải phóng mặt bằng; Tư vấn khảo sát và quy hoạch phân khu XD tỉ lệ 1/2000; Tư vấn lập dự án đầu tư; Tư vấn lập đánh giá tác động môi trường(ĐTM).

4.2. Công tác quản lý môi trường và vận hành nhà máy xử lý nước thải:

Tiếp tục phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tổ chức thực hiện hoạt động bảo vệ môi trường trong KCN; phối hợp kiểm tra, thanh tra bảo vệ môi trường đối với các công ty thứ cấp trong KCN theo quy định của pháp luật.

Tăng cường kiểm soát chất lượng nước thải đầu vào đối với các Công ty thứ cấp. Phát hiện kịp thời và có phương án truy thu thêm phí xử lý nước thải đối với Công ty thứ cấp xả thải vượt giới hạn theo Hợp đồng.

Tiếp tục nghiên cứu tìm giải pháp về phương án xử lý bùn theo hướng tiết kiệm, hiệu quả để tham mưu thực hiện. Trước tiên sẽ tiến hành sửa chữa, cải tạo lại kho chứa bùn, sân phơi bùn. Liên hệ thêm những nhà máy xử lý nước thải tập trung KCN khác để tham quan, học hỏi kinh nghiệm...

4.3. Về mở rộng KCN giai đoạn 2 (phân kỳ 1) diện tích 483,4 ha:

Tiếp tục triển khai dự án là theo dõi các cơ quan chuyên môn hướng dẫn thực hiện, đồng thời đôn đốc các nhà thầu tư vấn hoàn thành các hồ sơ: Đo đạc bản đồ địa chính tỷ lệ 1/5000; Khảo sát địa hình và lập quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000; Lập phương án bồi thường phục vụ công tác giải phóng mặt bằng dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng; Thực hiện thủ tục giao đất/thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất với UBND, Ban Quản lý khu kinh tế và Sở Nông Nghiệp & Môi trường tỉnh Bình Phước; Lập dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng thiết kế cơ sở; Lập đánh giá tác động môi trường; Lập thiết kế kỹ thuật thi công các hạng mục thuộc dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng; Triển khai thi công các hạng mục thuộc dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2.

5. Công tác tổ chức, bộ máy, nhân sự:

- Tổ công tác thực hiện tinh gọn bộ máy Công ty sẽ tiếp xây dựng phương án sắp xếp, cơ cấu, định biên các Phòng - Đội - Tổ của Công ty, các chính sách lao động sau khi sắp xếp lại và đưa bộ máy mới vào hoạt động từ 01/7/2025.

- Thực hiện đúng theo quy định của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về công tác tổ chức cán bộ, lao động tiền lương và ATVSLĐ. Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, nhắc nhở CBCNV LĐ nghiêm túc thực hiện Nội quy, Quy chế làm việc của Công ty.

6. Công tác thi đua, khen thưởng:

- Thực hiện tốt hơn nữa công tác thi đua, khen thưởng tại Công ty đúng theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng và Quy chế thi đua, khen thưởng của Tập đoàn quy định. Kịp thời khen thưởng cho các cá nhân, tập thể của Công ty hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến, các cá nhân hoặc tập thể có các sáng kiến khoa học, kỹ thuật nhằm tăng năng suất lao động tại Công ty.

7. Công tác bảo vệ an ninh trật tự KCN:

- Tăng cường hơn nữa công tác tuần tra, kiểm soát ANTT trong KCN Minh Hưng III, đồng thời tăng cường công tác phối hợp với Đoàn Công an và BCH Quân sự TX Chơn Thành, Công an TX Chơn Thành trong công tác đảm bảo ANTT trong KCN.

8. Công tác chuyển đổi số:

- Tiếp tục từng bước triển khai và áp dụng các công nghệ chuyển đổi số tại Công ty, hưởng ứng và tham gia triển khai đầy đủ các hạng mục chuyển đổi số do UBND tỉnh Bình Phước và Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam triển khai và áp dụng.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Công tác sản xuất, kinh doanh

- Tiếp tục quảng bá, thu hút các tập đoàn đa quốc gia, công ty có thương hiệu tên tuổi đầu tư vào KCN, đặc biệt là từ các khu vực có thế mạnh về công nghệ, vốn, kỹ năng quản lý, như: Mỹ, EU, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan,

- Thu hút đầu tư có chọn lọc phải lấy chất lượng làm trọng tâm để hướng đến phát triển xanh và bền vững. Theo đó, cần ưu tiên thu hút vào các ngành, lĩnh vực công nghệ cao, tiên tiến, công nghệ thân thiện với môi trường, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo;... đặc biệt là các ngành nghề mới trên nền tảng công nghiệp 4.0.

- Phát triển hệ thống ấn phẩm, brochure, video clip quảng bá chuyên nghiệp, đa ngôn ngữ; nâng cấp website và tăng cường truyền thông trực tuyến.

2. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

- Việc nâng cao hiệu quả quản lý chi phí là nhiệm vụ quan trọng và xuyên suốt quá trình quản lý dự án đầu tư. Vì vậy, phải chú trọng công tác xây dựng, đào tạo nâng cao kiến thức chuyên môn cho đội ngũ quản lý; xây dựng các quy trình, quy định và hướng dẫn liên quan đến công tác quản lý chi phí, nhằm quản lý hiệu quả chi phí, cụ thể: Về công tác khảo sát, lập dự án đầu tư; công tác thiết kế, dự toán xây dựng công trình; công tác thẩm định;...

- Tăng cường giám sát, kiểm tra hiện trường, xử lý kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thi công dự án.

- Áp dụng các giải pháp công nghệ và phần mềm quản lý tiến độ thi công, quản lý chất lượng (PMIS, BIM...) để nâng cao hiệu quả quản lý dự án.

- Thực hiện rà soát, quy hoạch KCN, thực trạng triển khai quy hoạch KCN đã có, xem xét khả năng chuyển đổi KCN hiện hữu thành KCN xanh theo các tiêu chuẩn đã xác định.

- Triển khai có hiệu quả công tác xây dựng cơ sở hạ tầng theo quy hoạch đã được phê duyệt phù hợp với tiêu chuẩn KCN xanh, hướng tới phát triển bền vững. Duy tu, bảo dưỡng thường xuyên hạ tầng kỹ thuật KCN, xây dựng môi trường an ninh và xanh – sạch – đẹp.

3. Về KCN Minh Hưng III giai đoạn 2 (phân kỳ 1) diện tích 483,4ha

- Đơn đốc đơn vị tư vấn thực hiện điều chỉnh Bản trích đo địa chính với diện tích 483,4 ha và trình Sở Nông nghiệp & Môi trường tỉnh Bình Phước phê duyệt.

- Đối với Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 (phân kỳ 1) diện tích 483,4 ha, tiếp tục làm việc với đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ hoàn thành Đồ án quy hoạch theo tiêu chuẩn KCN kiểu mẫu với cơ sở hạ tầng hoàn thiện đồng bộ, xây dựng theo tiêu chí chú trọng bảo vệ môi trường, tạo ra KCN xanh, sạch, đẹp hướng tới mục tiêu phát triển lâu dài và bền vững; trình Sở Xây dựng, UBND tỉnh Bình Phước thẩm định và phê duyệt.

- Cùng với đơn vị tư vấn làm việc với các Sở ban ngành liên quan và Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long hoàn thiện Hồ sơ Phương án giải phóng mặt bằng dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng mở rộng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2 (phân kỳ 1) diện tích 483,4ha.

- Sau khi Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 được phê duyệt. Công ty sẽ tiến hành các thủ tục chuẩn bị đầu tư khác như: Thủ tục giao đất/thuê đất và cấp Giấy chứng nhận Quyền sử đất; Lập dự án đầu tư; Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường;...

4. Công tác bảo vệ môi trường

- Thường xuyên rà soát để hoàn thiện quy chế quản lý KCN. Thực hiện giám sát chặt chẽ, đảm bảo tất cả các doanh nghiệp hoạt động trong KCN tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, quy chế quản lý KCN và các hợp đồng đã ký kết.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật về môi trường tại các doanh nghiệp, đồng thời kiến nghị với các cấp thẩm quyền các chế tài để đảm bảo tính răn đe đối với hành vi vi phạm pháp luật về môi trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ hiện đại trong công tác vận hành xử lý nước thải tập trung của KCN Minh Hưng III nhằm tiết giảm chi phí vận hành và đảm bảo kết quả quan trắc chất lượng nước thải sau xử lý đạt cột A theo QCVN 40:2011/BTNMT và QCVN 40:2025/BTNMT.

5. Công tác chuyển đổi số

- Chú trọng công tác đào tạo, phổ cập các kiến thức về CNTT, chuyển đổi số đến CB.CNV, hướng đến đội ngũ CB.CNV Công ty có kinh nghiệm và kiến thức về CNTT để đáp ứng được công tác chuyển đổi số tại Công ty trong thời gian tới.

- Tiếp tục rà soát, cập nhật để kịp thời điều chỉnh mô hình quản trị phù hợp với quy mô phát triển từng thời kỳ; xây dựng bộ máy hoạt động tinh gọn, hiệu quả.

- Thực hiện phát triển website công thông tin tiện ích thông minh KCN nhằm phát triển quảng bá thương hiệu KCN Minh Hưng III đến nhà đầu tư trên nền tảng số qua các công tác quảng cáo sản phẩm, cung cấp, tiếp nhận đăng ký, xử lý hồ sơ, văn bản, thông tin của người dân và doanh nghiệp. Với việc đẩy mạnh giá trị thương hiệu Công ty trên nền tảng số, là cơ hội để công ty có thể kết nối với đối tác trong nước và quốc tế.

Trên đây là Báo cáo tổng kết sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 của Công ty cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long.

Trân trọng Báo cáo. /

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (b/c);
- Tập đoàn CNCS Việt Nam (b/c);
- HĐQT, BKS, Ban TGD (b/c);
- Cấp ủy Chi bộ, CĐCS (b/c);
- Trưởng các phòng nghiệp vụ;
- Lưu VP.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phan Huy Thành

Số: 03/BC-HĐQT

Bình Phước, ngày 30 tháng 5 năm 2025

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP KCN CAO SU BÌNH LONG**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Kính thưa các Quý vị cổ đông!

Hôm nay, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị báo cáo tóm tắt hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 như sau:

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần KCN Cao su Bình Long được Đại hội đồng cổ đông bầu ngày 28/6/2023 với nhiệm kỳ 5 năm (2023 ~ 2028) gồm 5 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập, gồm các ông (bà) có tên sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ
1	Ông Lê Văn Vui	Chủ tịch
2	Ông Hà Huệ Hải	Thành viên
3	Ông Nguyễn Hữu Tú	Thành viên
4	Ông Hà Trọng Bình	Thành viên
5	Ông Trịnh Xuân Tiến	Thành viên độc lập

Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024:

- Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Ông: Lê Văn Vui – Chủ tịch HĐQT
2. Ông: Hà Trọng Bình – TV.HĐQT
3. Ông: Hà Huệ Hải – TV.HĐQT

Thông qua danh sách bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị kỳ 2023-2028 gồm các ông(bà) có tên sau:

1. Ông: Hoàng Văn Xuyên – Chủ tịch HĐQT
2. Ông: Phan Huy Thành – TV.HĐQT

Danh sách HĐQT sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 gồm các ông (bà) có tên như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ
1	Ông Hoàng Văn Xuyên	Chủ tịch
2	Ông Phan Huy Thành	Thành viên
3	Ông Nguyễn Hữu Tú	Thành viên
4	Ông Trịnh Xuân Tiến	Thành viên độc lập

2. Hoạt động của HĐQT trong năm 2024:

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp 04 phiên (có mời Ban kiểm soát và Ban điều hành, các Trưởng phòng cùng tham dự) để giải quyết các công việc theo thẩm quyền.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Văn Vui	Chủ tịch	01	100 %	
2	Ông Hà Trọng Bình	Thành viên	0	0 %	Không tham gia họp quý I/2024 do đã có đơn xin từ nhiệm từ 11/2023.
3	Ông Hà Huệ Hải	Thành viên	01	100 %	
4	Ông Hoàng Văn Xuyên	Chủ tịch	03	100 %	
5	Ông Trịnh Xuân Tiến	Thành viên độc lập	04	100 %	
6	Ông Phan Huy Thành	Thành viên	03	100 %	
7	Ông Nguyễn Hữu Tú	Thành viên	04	100 %	

*** Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 đạt được như sau:**

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Ghi chú
	Tổng doanh thu	126.393.000.000	133.836.201.263	
	Tổng chi phí	75.570.000.000	76.393.970.795	
1	Lợi nhuận trước thuế	50.823.000.000	57.442.230.468	
2	Lợi nhuận sau thuế	40.659.000.000	45.797.661.332	
3	Thuế TNDN phải nộp	10.164.000.000	11.644.569.156	
4	Tỷ suất lợi nhuận/vốn	16,94	19,08	

*** Phân phối lợi nhuận thực hiện trong năm 2024:**

Phân phối lợi nhuận	Số tiền được phân chia (đồng)	Ghi chú
Tổng lợi nhuận phân phối	45.850.288.521	
Quỹ đầu tư phát triển (12,6%LNST)	5.775.000.000	
Cổ tức 16 % VĐL	38.400.000.000	
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.543.000.000	
Quỹ thưởng ban điều hành	132.000.000	
Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau	288.521	

Ngoài hình thức họp định kỳ hàng quý, HĐQT thường xuyên lấy ý kiến các chủ trương, chính sách trong hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác tổ chức cán bộ để triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Trong năm 2024, HĐQT đã ban hành ban hành 26 Nghị quyết, 41 văn bản, 22 biên bản làm việc, 25 tờ trình, 16 thông báo, 04 báo cáo và 28 Quyết định chỉ đạo, phê duyệt.

HĐQT công ty cũng tham gia và chỉ đạo tại các cuộc họp giao ban của công ty, các cuộc họp của Ban điều hành, cử thành viên HĐQT làm việc cùng Ban điều hành các vấn đề đột xuất hoặc cần phải đi thực tế. Qua đó, nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty để chỉ đạo điều hành, cùng Ban điều hành giải quyết các vướng mắc, khó khăn nhằm đảm bảo thống nhất chủ trương, chỉ đạo trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Trong các cuộc họp, HĐQT đã có những ý kiến đánh giá công tác kiểm tra, giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban điều hành trong từng tháng, quý và cả năm 2024. Từng thành viên HĐQT đã phát huy vai trò của mình trong việc tham gia giám sát đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, có nhiều ý kiến đóng góp. Các thành viên Hội đồng quản trị thẳng thắn góp ý đối với Ban điều hành nhằm tìm ra những giải pháp đúng đắn để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Kịp thời giải quyết các vướng mắc nhằm đảm bảo thống nhất chủ trương, chỉ đạo lãnh đạo trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Về công tác sản xuất kinh doanh: Năm 2024, Công ty đã và đang phát triển một số khách hàng mới, tăng cường tìm kiếm thu hút nhà đầu tư vào Khu công nghiệp là tiền đề cho việc mở rộng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2 và thu hút khách hàng, thực hiện chu đáo công tác chăm sóc khách hàng, bảo đảm an ninh trật tự, môi trường trong Khu công nghiệp. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành công ty trên tinh thần phát huy tối đa nội lực sẵn có: sự nhất trí cao trong Ban điều hành, sự nỗ lực hết mình, tinh thần đoàn kết vượt khó của toàn thể cán bộ công nhân viên, thực hiện tiết kiệm góp phần thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu của nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024. Bên cạnh đó tập trung chỉ đạo thực hiện mở rộng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2 diện tích 577,53 ha (phân kỳ 1 là 483,4 ha).

Từ hiệu quả sản xuất kinh doanh, công ty đã chăm lo tốt đời sống người lao động. Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông quyết định chi trả cổ tức cả năm 2024 với mức 16% trên số vốn điều lệ mới của Công ty là 240 tỷ.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Thành viên Hội đồng quản trị năm 2024:

Thực hiện theo Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Công ty Cổ phần khu công nghiệp Cao su Bình Long đã thực hiện trả thù lao năm 2024 cho thành viên Hội đồng quản trị như sau :

Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng/người

Thành viên HĐQT: 2.250.000 đồng/tháng/người

II. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ điều lệ và quy chế quản trị của Công ty CP KCN cao su Bình Long, HĐQT đã thực hiện giám sát hoạt động đối với Ban điều hành trong việc tổ chức điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã ban hành trong năm 2024.

Theo đánh giá của HĐQT, Ban điều hành đã hoàn thành cơ bản các chỉ số kế hoạch đã đề ra theo kế hoạch được phê duyệt, trong đó vẫn còn các chỉ tiêu thực hiện chậm và chưa đạt như chỉ tiêu về XD CB, triển khai các thủ tục mở rộng KCN. Ban điều hành cần triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết HĐQT đã ban hành, xử lý triệt để các nội dung còn tồn đọng. Ban điều hành cần

tuân thủ và thực hiện đúng đắn, đầy đủ các nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định, văn bản của HĐQT. Thực hiện tốt hệ thống tổ chức kiểm soát và kiểm soát rủi ro của công ty; Thực hiện đầy đủ và phù hợp trong việc lập và công bố thông tin báo cáo tài chính quý, năm theo đúng chuẩn mực kế toán Việt Nam, quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và pháp luật hiện hành.

Bên cạnh đó, Ban điều hành công ty luôn khắc phục các khó khăn, vướng mắc phát sinh, chủ động, linh hoạt trong công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, đồng thời có các đề xuất và kiến nghị để HĐQT chỉ đạo định hướng phù hợp với tình hình thực tế.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025:

Bước vào năm 2025 với tình hình sản xuất kinh doanh của công ty phải thích ứng với tình hình mới. Việc Mỹ công bố áp thuế đối ứng 46% đối với hàng Việt Nam không chỉ ảnh hưởng tới xuất khẩu mà còn chịu tác động tới lĩnh vực tài chính, dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), thị trường bất động sản, vàng... tiếp tục ảnh hưởng tới kinh tế, khó khăn của các nhà đầu tư trong KCN do sụt giảm đơn hàng và doanh thu. Hội đồng quản trị sẽ thường xuyên theo dõi, hỗ trợ, chỉ đạo Ban điều hành để thực hiện đạt các chỉ tiêu của Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, hỗ trợ các nhà đầu tư phục hồi sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện đầu tư trong Khu công nghiệp của công ty quản lý. Năm 2025 HĐQT xây dựng kế hoạch hoạt động với các định hướng và mục tiêu giải pháp như sau:

*** Kế hoạch chỉ tiêu thực hiện năm 2025:**

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2025	Ghi chú
	Tổng doanh thu	131.692.590.000	
	Tổng chi phí	83.470.000.000	
1	Lợi nhuận trước thuế	48.223.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	38.578.000.000	
3	Thuế TNDN phải nộp	9.631.720.000	
4	Tỷ suất lợi nhuận/vốn	16,07	

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:

Phân phối lợi nhuận	Số tiền được phân chia (đồng)	Chi chú
Tổng lợi nhuận phân phối	38.578. 288.521	
Quỹ đầu tư phát triển	0	
Cổ tức (Tối thiểu 15,39% VDL)	36.934.000.000	
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.500.000.000	
Quỹ thưởng ban điều hành	144.000.000	
Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau	288.521	

- Tổ chức các phiên họp Hội đồng quản trị định kỳ để thảo luận, thông qua các báo cáo, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Ban điều hành nhằm kịp thời đề ra các chủ trương cụ thể và thích hợp để Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đầu tư các dự án của Công ty theo hướng hiệu quả nhất. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị sẽ tổ chức phiên họp bất thường để giải quyết, xử lý các phát sinh thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị.

- Tăng cường công tác dự báo và nâng cao năng lực quản trị đảm bảo an toàn tài chính của công ty, thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và đúng với các quy định của nhà nước.

- Tạo những điều kiện thuận lợi cho bộ máy điều hành tăng cường công tác quảng bá, tiếp thị để thu hút nhà đầu tư tạo điều kiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

- Nghiên cứu đề xuất các giải pháp kinh doanh mới có hiệu quả của KCN khi triển khai đầu tư giai đoạn 2 như đa dạng các sản phẩm KCN, phát triển KCN theo hướng KCN xanh, ứng dụng công nghệ số vào quản lý KCN.

- Trong năm 2025 hoàn thiện công tác định biên, cơ cấu lại bộ máy tổ chức quản lý, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tiến tới tự thực hiện đa số các công việc theo hướng số hóa, ứng dụng công nghệ thông tin để tiết giảm chi phí kinh doanh hạ tầng KCN, đem lại hiệu quả cao hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tập trung hoàn thành các quy định, thủ tục để triển khai bắt đầu cho thuê trong năm 2026 đối với diện tích Khu công nghiệp Minh Hưng III giai đoạn 2.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình nội bộ của công ty phù hợp với các quy định của pháp luật, tập trung vấn đề phân cấp, phân quyền rõ ràng trong mô hình quản trị.

- Chỉ đạo Ban điều hành tăng cường công tác quản trị, quản lý và thu hồi công nợ các nhà đầu tư.

-Thực hiện chuyển đổi số công tác quản lý, sử dụng và ứng dụng các phần mềm quản lý trong doanh nghiệp để điều hành và kiểm soát hiệu quả công tác sản xuất kinh doanh.

Với các mục tiêu được xác định cụ thể trong kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng Quản trị, Ban điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên công ty sẽ cố gắng nỗ lực để thực hiện công tác quản trị, sản xuất kinh doanh năm 2025 với hiệu quả cao nhất, để đưa Công ty CP KCN cao su Bình Long ổn định và phát triển bền vững. Hội đồng quản trị luôn mong muốn được sự hỗ trợ và gắn kết lâu dài của Quý cổ đông và các đối tác, đã tin tưởng và gắn bó với công ty trong các năm qua. HĐQT cũng chân thành cảm ơn sự giúp đỡ nhiệt tình và quý báu của các cơ quan ban ngành của Tỉnh Bình Phước, Tập đoàn CN cao su Việt Nam đã tạo điều kiện cho công ty phát triển.

IV.GIAO DỊCH CÁC BÊN LIÊN QUAN

1. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan (mua vào):

Stt No.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Số cổ phiếu giao dịch nội bộ trong năm (mua)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long	Cổ đông chi phối	9.863.740	41,10	9.863.740	41,10	
2	Công Ty CPKCN Nam Tân Uyên	Cổ đông chi phối	9.069.173	37,79	9.069.173	37,79	
3	Lê Văn Vui	Chủ tịch HĐQT	26.000	0,11	26.000	0,11	
4	Trần Thị Kim Thanh	Vợ Chủ tịch HĐQT	36.550	0,15	36.550	0,15	
5	Phan Huy Thành	Ủy viên HĐQT	100	0,00%	100	0,00%	
6	Phan Văn Thương	Cha ruột Ủy viên HĐQT	4.000	0,02%	4.000	0,02%	
7	Vũ Thị Luyên	Vợ KTT	44.200	0,18	44.200	0,18	
8	Trần Văn Huỳnh	Anh rể của KTT	20.000	0,08%	20.000	0,08%	
9	Nguyễn Đức Hùng	Ba người được ủy quyền CBTT	35.000	0,15	34.500	0,14	Bán

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú Note
1	Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long	Chủ tịch HĐQT	3800100168-1	Quốc lộ 13, Phường Hưng Chiến, Thị xã Bình Long, Tỉnh Bình Phước	02/2022; 8/2023	19/NQ-HĐQT, 29/12/2023, V/V tạm ứng cổ tức năm 2023. 16/NQ-HĐQT, 15/7/2024 V/V chi trả cổ tức năm 2023	15.781.984.000	Người có liên quan của người nội bộ
2	Công ty CP KCN Nam Tân Uyên	Thôi làm TGD từ 1/11/2023	3700621209	Đường ĐT747B, KP Long Bình, P Khánh Bình, TX Tân Uyên, Bình Dương	02/2022; 8/2023	19/NQ-HĐQT, 29/12/2023, V/V tạm ứng cổ tức năm 2023. 16/NQ-HĐQT, 15/7/2024 V/V chi trả cổ tức năm 2023	14.510.676.800	Người có liên quan của người nội bộ
3	Lê Văn Vui	Chủ tịch HĐQT	285409679	Tổ 7, KP Phú Nhuận, P. Phú Thịnh, TX. Bình Long, Tỉnh Bình Phước	02/2022; 8/2023	19/NQ-HĐQT, 29/12/2023, V/V tạm ứng cổ tức năm 2023. 16/NQ-HĐQT, 15/7/2024 V/V chi trả cổ tức năm 2023	39.520.000	Người nội bộ
4	Trần Thị Kim Thanh	Vợ Chủ tịch HĐQT	070166095310	Tổ 7, KP Phú Nhuận, P. Phú Thịnh, TX. Bình Long, Tỉnh Bình Phước	02/2022; 8/2023	19/NQ-HĐQT, 29/12/2023, V/V tạm ứng cổ tức năm 2023. 16/NQ-HĐQT, 15/7/2024 V/V chi trả cổ tức năm 2023	25.585.000	Người có liên quan của người nội bộ
5	Phan Huy Thành	Ủy viên HĐQT	070085000455	P. Phú Đức, TX. Bình Long, T. Bình Phước	8/2024,	NQ số 16/NQ-HĐQT, 15/7/2024 V/V chi trả cổ tức năm 2023	85.500	
6	Phan Văn Thường	Cha ruột Ủy viên HĐQT	045058000273	P. Phú Đức, TX. Bình Long, T. Bình Phước	9/2024,	NQ số 16/NQ-HĐQT, 15/7/2024 V/V chi trả cổ tức năm 2023	3.420.000	người có liên quan của người nội bộ
7	Vũ Thị Luyện	Vợ KTT	037165002659	P. Phú Đức, TX. Bình Long, T. Bình Phước	02/2022; 8/2023	19/NQ-HĐQT, 29/12/2023, V/V tạm ứng cổ tức năm 2023. 16/NQ-	67.184.000	Người có liên quan của người nội bộ

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú Note
						HĐQT, 15/7/2024 V/V chi trả cổ tức năm 2023		bộ
8	Nguyễn Đức Hùng	Ba người được ủy quyền CBTT	070056000483	P Minh Hưng, TX. Chon Thành, T. Bình Phước	02/2022; 8/2023	19/NQ-HĐQT, 29/12/2023, V/V tạm ứng cổ tức năm 2023. 16/NQ-HĐQT, 15/7/2024 V/V chi trả cổ tức năm 2023	23.450.000	Người có liên quan của người nội bộ
	Cty CP gỗ MDF VRG Dongwha	Chi phối của Tập đoàn CN cao su VN	3800426402	P Minh Hưng, TX. Chon Thành, T. Bình Phước	năm 2024	01/HDDV-KCN, ngày 29/12/20T. toán phí bảo dưỡng hạ tầng KCN, nước sinh hoạt, nước thải 11,	24.144.853.945	Cùng Tập đoàn CN cao su VN

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024, định hướng hoạt động năm 2025 của HĐQT Công ty CP KCN Cao su Bình Long, xin chân thành cảm ơn

Quý cổ đông, khách hàng, đối tác của công ty và toàn thể CB.CNV đã và đang nỗ lực cùng công ty phát triển.

Cuối cùng, thay mặt Hội đồng Quản trị xin được gửi tới quý vị Quý cổ đông, khách hàng, đối tác của công ty và toàn thể CB.CNV lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thịnh vượng, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Văn Xuyên



Bình Phước, ngày 30 tháng 05 năm 2025

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
KÍNH TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP KCN cao su Bình Long;

Căn cứ vào quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP KCN cao su Bình Long được ban hành theo quyết định số: 57/QĐ-HĐQT ngày 30/12/2019.

Căn cứ vào nghị quyết số 13/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP KCN cao su Bình Long đã được kiểm toán bởi Cty TNHH Hãng kiểm toán AVA;

Căn cứ vào chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát Công ty CP KCN Cao su Bình Long báo cáo kết quả kiểm tra giám sát các hoạt động trong năm 2024 và kế hoạch 2025 gồm các nội dung sau:

**PHẦN I
Hoạt động của Ban kiểm soát, HĐQT, Ban điều hành**

I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024:

1. Về Nhân sự:

Hiện Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2023-2028) hoạt động gồm 3 thành viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền năm giữ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
01	Vũ Mạnh Xuân Tùng	Trưởng ban	0	0	0
02	Đình Thanh Toàn	Thành viên	0	0	0
03	Lê Đức Lê Văn	Thành viên	0	0	0

- Trong năm Ban kiểm soát có tổ chức họp 02 lần phân công cụ thể cho các thành viên phụ trách công tác giám sát, kiểm tra theo từng lĩnh vực, chuyên môn phù hợp với điều

kiện công tác thực tế. Các thành viên thường xuyên trao đổi thông tin, ý kiến qua email, điện thoại. Các báo cáo của Ban kiểm soát luôn được sự thống nhất của các thành viên.

2. Đánh giá hoạt động kiểm tra giám sát trong năm 2024

- Trong năm 2024 Ban kiểm soát được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, Giám sát việc thực thi các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, tham gia đóng góp ý kiến, kiến nghị trên tinh thần xây dựng phát triển của Công ty.

- Kiểm tra, soát xét chứng từ kế toán, thu chi quỹ tiền mặt, giám sát chi phí hoạt động SXKD theo kế hoạch được phê duyệt.

- Kiểm tra thẩm định các báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và báo cáo năm nhằm đánh giá tính chính xác, trung thực các số liệu tài chính theo quy định của pháp luật và các chuẩn mực kế toán.

- Theo dõi việc thực hiện tiến độ SXKD theo các nội dung của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và các nghị quyết của HĐQT.

- Kiểm tra giám sát việc đầu tư kinh doanh tài chính, khuyến cáo cho Ban điều hành các tổ chức tín dụng, ngân hàng không nên đầu tư.

- Kiểm tra giám sát công tác quản lý nhân sự, việc thực hiện quỹ lương, chi trả lương cho người lao động đúng theo quy định.

- Giám sát việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức tuân thủ theo nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Hoàn thành kiểm soát các chuyên đề theo yêu cầu của HĐQT.

*** Đánh giá chung:** Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm giúp đỡ, hỗ trợ của HĐQT, Ban điều hành trong công tác kiểm tra giám sát, đặc biệt là các phòng ban nghiệp vụ luôn cung cấp đầy đủ các thông tin chứng từ, hồ sơ theo yêu cầu. Trong năm 2024 Ban kiểm soát đã hoàn thành công việc theo chức năng, nhiệm vụ được quy định trong điều lệ và quy chế của công ty. Tới thời điểm báo cáo Ban kiểm soát không nhận được yêu cầu báo cáo, giải đáp các thắc mắc nào từ các cổ đông.

3. Kết quả kiểm tra giám sát trong năm 2024

Sau khi tiến hành kiểm tra soát xét các sổ sách, chứng từ kế toán, hoạt động đầu tư tài chính và các báo cáo của Ban điều hành, báo cáo tài chính năm 2024. Ban kiểm soát có các nhận xét như sau:

3.1 Vốn điều lệ:

Tổng vốn điều lệ đến ngày 31/12/2024 là 240 tỷ đồng trong đó:

- Pháp nhân sở hữu:	189,329 tỷ tương đương 79,89%
+ Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long:	98,637 tỷ (41,10%)
+ Công ty CP KCN Nam Tân Uyên:	90,692 tỷ (37,79%)
- Cá nhân sở hữu:	50,670 tỷ (21,11%)

3.2 Về hạch toán, chứng từ sổ sách kế toán:

- Chứng từ kế toán được hạch toán đầy đủ, trung thực ghi sổ theo đúng quy định. Tới thời điểm kiểm tra không phát hiện sai sót về chứng từ, sổ liệu đáng kể.

- Sổ sách, chứng từ kế toán được hạch toán theo thông tư số: 200/2014/TT-BTC, và được thực hiện trên phần mềm kế toán Pacific, cuối kỳ các sổ sách kế toán được in ra đầy đủ và lưu tại phòng kế toán theo quy định.

- Các hợp đồng kinh tế, tín dụng tiền gửi ngân hàng được lập và ký kết đúng theo quy định, tổng số dư trên các hợp đồng tiền gửi trùng khớp với báo cáo của Ban điều hành.

- Các chỉ tiêu báo cáo tài chính được lập đầy đủ theo quy định, các số liệu trên báo cáo trung thực, Số liệu tài chính cuối năm 2024 đã được kiểm toán bởi Cty TNHH kiểm toán AVA.

3.3 Kinh doanh cho thuê đất:

- Tính đến 31/12/2024 Công ty đã cho thuê diện tích 217,35 ha, đạt tương đương 98,56% tổng diện tích đất cho thuê của cả dự án.

- Tổng số có 27 dự án đầu tư trong khu công nghiệp (14 dự án đầu tư nước ngoài, 13 dự án đầu tư trong nước) gồm:

+ 20 dự án đã đi vào hoạt động

+ 1 dự án đang xây dựng

+ 1 dự án tạm ngưng hoạt động

+ 5 dự án đang hoàn thiện thủ tục pháp lý để triển khai xây dựng.

* Đánh giá chung:

- Đến nay công tác kinh doanh cho thuê đất trong khu công nghiệp đã hoàn thành gần hết diện tích cho thuê (diện tích còn lại tương đối nhỏ và nằm ở vị trí không được thuận lợi). Công việc kinh doanh trong năm 2024 chủ yếu tập trung vào chăm sóc khách hàng, thu hồi công nợ tiền cho thuê đất, phí hạ tầng, phối hợp với các phòng ban hoàn thiện hồ sơ pháp lý mở rộng KCN giai đoạn 2 với diện tích 483ha đã được Thủ tướng phê duyệt và đốc thúc các nhà đầu tư đã thuê đất triển khai nhanh dự án.

3.4 Kết quả doanh thu, chi phí và lợi nhuận thực hiện năm 2024

ĐVT: Triệu VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ % so với KH năm 2024
I	Tổng doanh thu	126.393,00	133.836,19	105,89%

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ % so với KH năm 2024
1	Thu từ HĐ kinh doanh	89.343,00	93.647,78	104,82%
2	Thu từ HĐ tài chính	36.250,00	39.367,36	108,60%
3	Thu khác	800	821,05	102,63%
II	Tổng chi phí	75.570,00	76.392,03	101,09%
1	Chi hoạt động kinh doanh	75.553,00	76.247,68	100,92%
2	Chi hoạt động tài chính	5	0	0,00%
3	Chi khác	12	144,35	1202,92%
III	Lợi nhuận trước thuế	50.823,00	57.442,23	113,03%
1	Sản xuất kinh doanh	13.790,00	17.400,10	126,18%
2	Hoạt động tài chính	36.245,00	39.367,36	108,61%
3	Thu nhập khác	788	676,70	85,88%
IV	Thuế TNDN phải nộp	10.164,00	11.644,95	114,57%
V	Lợi nhuận sau thuế	40.659,00	45.797,66	112,64%
	Tỷ suất LNST/vốn	16,94	19,08	112,64%

*** Đánh giá chung:**

- Kết quả Công ty đạt được trong năm 2024 tương đối tốt. Lợi nhuận sau thuế lũy kế năm vượt 12,6% so với kế hoạch năm 2024, tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ đạt 19,08%.

3.5 Phân phối lợi nhuận và cổ tức trong năm 2024

- Căn cứ vào Công văn số 322/HĐQTCSVN-TCKT ngày 20 tháng 05 năm 2025 của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam về việc thoả thuận các nội dung biểu quyết tại Đại

hội đồng cổ đông Công ty CP KCN cao su Bình Long năm 2025, Ban điều hành tiến hành phân phối lợi nhuận và cổ tức của năm 2024 như sau:

Phân phối lợi nhuận	Số tiền được phân chia (đồng)	Tỷ lệ phân chia (%)
Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	52.627.189	
Lợi nhuận sau thuế năm 2024	45.797.661.332	
Tổng lợi nhuận phân phối	45.850.288.521	100
Quỹ đầu tư phát triển (12,6%LNST năm)	5.775.000.000	12,60
Cổ tức (16 % VDL bình quân)	38.400.000.000	83,75
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.543.000.000	3,36
Quỹ thưởng Ban điều hành hoàn thành kế hoạch	132.000.000	0,29
Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau	288.521	0

3.6. Công tác XD CB :

- Kế hoạch XD CB được phê duyệt trong năm 2024: 139,9 tỷ đồng
- Thực hiện trong năm 2024: 15,1 tỷ đồng (đạt 10,8% so với kế hoạch.
- Các công trình thực hiện trong năm 2024 cụ thể:
 - + Hạ tầng đường D2a dài 986m: đã nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng;
 - + Xe ô tô chuyên dùng chữa cháy số 02: Đã hoàn thành lựa chọn nhà thầu.
 - + Thực hiện hoàn thành các hạng mục sửa chữa hạ tầng kỹ thuật trong KCN cụ thể như sau:
 - Sửa chữa đường giao thông N11 và Đ4;
 - Sửa chữa nhà điều hành KCN;
 - Sửa chữa nạo vét kênh thoát nước trong và ngoài KCN;
 - Sửa chữa thay thế bóng đèn Halogen sang đèn Led trong KCN.
 - Vào ngày 27/02/2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 440/QĐ-TTg về việc Chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu Công nghiệp Minh Hưng III giai đoạn 2 (phân kỳ 1) với quy mô sử dụng đất dự án (phân kỳ 1) là 483,4 ha.
 - Để đẩy nhanh tiến độ, hiện tại, Công ty đang đôn đốc và làm việc với nhà thầu tư vấn hoàn thiện hồ sơ lập quy hoạch phân khu; đánh giá tác động môi trường ĐTM; Giải phóng mặt bằng; Lập bản đồ địa chính, lập lại Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ

1/2000 (phân kỳ 1) diện tích 483,4ha. Dự kiến đến hết tháng 04/2025 đơn vị tư vấn hoàn thành.

* **Đánh giá chung:** Công việc XD CB năm 2024 chủ yếu là tiếp tục thi công và hoàn thiện các công trình được phê duyệt theo kế hoạch 2023. Quy trình đầu tư XD CB được thực hiện theo đúng quy trình phê duyệt và tuân thủ đúng các trình tự thủ tục theo quy định.

3.7 Công tác nhân sự -chế độ chính sách- tiền lương

a. Nhân sự: Tổng số cán bộ công nhân viên Công ty đến thời điểm (31/12/2024) là: 72 người bao gồm:

Người quản lý :	04 người
Lao động gián tiếp:	31 người
Lao động trực tiếp	37 người

b. Chính sách:

- Trong năm Cty đã tổ chức cho toàn thể CBCNV đi tham quang nghỉ mát tại TP Nha Trang với chi phí 600 triệu.
- Tổ chức khám sức khoẻ tổng quát cho toàn bộ CBCNV định kỳ hàng năm.
- Nâng tiền suất ăn giữa ca từ 25.000đ lên 30.000đ/ suất ăn/người
- Ngoài ra Công ty còn chi Bồi dưỡng chống độc hại bằng hiện vật cho NLĐ trong năm 2024 là: 134.147.845 đồng.

c. Tiền lương

- Quỹ lương kế hoạch năm 2024: 10.240.915.000 đồng.
- Quỹ lương thực hiện năm 2024: 11.033.802.000 đồng (quỹ lương tăng thêm do doanh thu và lợi nhuận tăng vượt kế hoạch).
- Tiền lương bình quân : 12.550.000 đồng/ người/ tháng
- Thu nhập bình quân : 13.500.000 đồng/ người/ tháng

Tiền lương CBCNV được Công ty chuyển khoản vào tài khoản từng cá nhân tại ngân hàng Vietcombank. Tính đến thời điểm báo cáo không có CBCNV nào thắc mắc khiếu nại về chế độ tiền lương và các chính sách liên quan tới lương và thu nhập.

3.8 Kết quả thu – chi quỹ Khen thưởng – Phúc lợi:

3.8.1 Quỹ Khen thưởng:

*** Quỹ khen thưởng Người quản lý:**

+ Số dư đầu kỳ năm 2024	:	3.410.861 đồng.
+ Trích lập quỹ Khen thưởng (năm 2023)	:	144.000.000 đồng.
+ Số tiền quỹ Khen thưởng đã chi	:	136.000.000 đồng.
+ Số dư cuối kỳ	:	11.410.861 đồng.

• **Quỹ khen thưởng Người lao động:**

+ Số dư đầu kỳ năm 2024	:	-3.853.555 đồng.
+ Trích lập quỹ Khen thưởng (năm 2023)	:	957.000.000 đồng.
+ Số tiền quỹ Khen thưởng đã chi	:	926.700.000 đồng.
+ Số dư cuối kỳ	:	26.446.445 đồng.

3.8.2 Quỹ Phúc lợi:

+ Số dư đầu kỳ năm 2024	:	7.774.477 đồng.
+ Trích lập quỹ Phúc lợi (năm 2023)	:	638.000.000 đồng.
+ Số tiền quỹ Phúc lợi đã chi	:	622.459.000 đồng.
+ Số dư cuối kỳ	:	23.315.477 đồng.

3.9 Công tác đầu tư tài chính:

- Doanh thu tài chính của công ty chủ yếu từ các khoản tiền gửi ngân hàng. Đây là khoản thu nhập lớn trong cơ cấu lợi nhuận. Cơ cấu lại các khoản tiền gửi ngân hàng theo chủ trương của Hội đồng quản trị. Tổng số dư tiền gửi đến 31/12/2024: **810.200.000.000đ**, được gửi tại các ngân hàng sau:

1. Ngân hàng Công Thương BP:	343.000.000.000đ
2. Ngân hàng TMCP Nam Á :	10.000.000.000đ
3. Ngân hàng HD Bank Bình Phước:	3.000.000.000đ
4. Ngân hàng ACB:	10.000.000.000đ
5. Ngân hàng SHB:	282.000.000.000đ
6. Ngân hàng Agribank:	146.200.000.000đ
7. Ngân hàng Eximbank Bình Phước:	13.000.000.000đ
8. Sacombank:	3.000.000.000đ

- Cơ cấu tiền gửi: 60 % gửi tại ngân hàng có vốn nhà nước chi phối, 40% gửi tại ngân hàng thương mại khác. Lãi suất tiền gửi 6 tháng 4%/năm, lãi suất tiền gửi 12 tháng dao động từ 4,3% - 5,5%/năm tùy vào từng thời điểm phát sinh tiền gửi.

Sau khi tiến hành tham khảo một số ngân hàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Lãi suất tiền gửi của Công ty phù hợp theo quy định lãi suất của ngân hàng nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại theo thời điểm ký HĐ.

3.10 Các chỉ tiêu tài chính cơ bản đến ngày 31/12/2024

ĐVT: VNĐ			
TT	CHỈ TIÊU	31/12/2024	01/01/2024
	Tổng Tài sản	<u>1.206.937.172.119</u>	<u>1.291.098.437.905</u>

TT	CHỈ TIÊU	31/12/2024	01/01/2024
A	Tài sản ngắn hạn	838.304.746.891	908.998.501.827
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.863.090.848	341.023.735.886
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	810.200.000.000	532.384.613.390
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	23.717.049.036	32.929.881.986
4	Hàng tồn kho	367.801.995	177.356.753
5	Tài sản ngắn hạn khác	2.156.805.012	2.482.913.812
B	Tài sản dài hạn	368.632.425.228	382.099.936.078
1	Tài sản cố định	94.088.264.778	99.360.398.970
2	Bất động sản đầu tư	133.252.923.993	133.254.594.732
3	Tài sản dở dang dài hạn	23.262.931.544	23.509.475.988
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		7.000.000.000
5	Tài sản dài hạn khác	118.128.304.913	118.975.466.388
	TỔNG NGUỒN VỐN	<u>1.206.937.172.119</u>	<u>1.291.098.437.905</u>
A	Nợ phải trả	615.318.940.171	702.148.240.369
1	Nợ ngắn hạn	30.671.493.727	96.226.306.316
2	Nợ dài hạn	584.647.446.444	605.921.934.053
B	Nguồn vốn CSH	591.618.231.948	588.950.197.536
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	556.564.176.883	550.905.515.551
	<i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	<i>240.000.000.000</i>	<i>240.000.000.000</i>
	<i>Thặng dư cổ phiếu</i>	<i>215.713.888.362</i>	<i>215.713.888.362</i>
	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	<i>45.797.660.332</i>	<i>45.191.627.189</i>

TT	CHỈ TIÊU	31/12/2024	01/01/2024
	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	55.000.000.000	50.000.000.000
2	Nguồn kinh phí khác	35.054.055.065	38.044.681.985

3.11 Phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2024	Năm 2023
1	Hệ số bảo toàn vốn			
	Nguồn vốn CSH cuối kỳ/Nguồn vốn CSH đầu kỳ	Lần	1,01	2,27
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	0,305	0,30
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	0,695	0,70
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	0,509	0,54
	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	0,490	0,46
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nhanh ((Tài sản ngắn hạn-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	Lần	27,33	9,45
	Khả năng thanh toán tổng quát (Tổng tài sản/Nợ phải trả)	Lần	1,961	1,84
4	Hiệu quả hoạt động			
	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	%	3,79	3,5
	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu thuần	%	34,218	29,25
	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn điều lệ	%	19,08	18,8

* **Đánh giá chung:** Tính đến 31/12/2024 các chỉ số tài chính của công ty cơ bản thể hiện tính hiệu quả, tình hình tài chính lành mạnh. Các chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn, khả năng thanh toán, tỷ suất lợi nhuận đều đạt tỷ lệ tốt. Tổng vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn ổn định khả năng sinh lợi cao.

3.12 Công tác mở rộng khu công nghiệp

Trong năm 2024 được sự đồng ý của HĐQT, Ban điều hành được sự giúp đỡ của lãnh đạo tập đoàn CN cao su Việt Nam đã ra trực tiếp làm việc với Bộ Kế hoạch - Đầu tư về công tác mở rộng KCN Minh Hưng III giai đoạn 2. Kết quả đã được Thủ tướng thuận chủ trương cho mở rộng KCN với diện tích 483 ha. Nhằm rút ngắn tiến độ, sớm có đất thương phẩm cho thuê, Ban điều hành đã thực hiện trước một số công việc như sau:

+ Đo đạc bản đồ địa chính 1/5.000 đã thống nhất số liệu với Cty TNHH MTV Cao su Bình Long, hiện đang trình sở TN&MT thẩm định phê duyệt.

+ Lập dự án đầu tư: Đã ký hợp đồng với đơn vị tư vấn là liên doanh giữa 2 Công ty: Công ty CP V.N Mekong và Công ty CP KT TM-Tư Vấn Thiên Phú, đang tiến hành thực hiện.

+ Lập dự án đánh giá tác động môi trường: đã ký hợp đồng với đơn vị tư vấn: Công ty CP XD và Tư Vấn Môi Trường Huy Hoàng, đang tiến hành thực hiện .

+ Khảo sát địa hình và lập quy hoạch phân khu xây dựng với tỷ lệ 1/2.000 đã trình sở Xây dựng, chờ thẩm định.

+ Lập phương án bồi thường và giải phóng mặt bằng: đơn vị tư vấn đang tiến hành thực hiện.

* **Đánh giá chung:** Công tác mở rộng KCN với diện tích 483 ha trong năm 2024 Ban điều hành và sự hỗ trợ của HĐQT Ban điều hành sẽ nỗ lực hết sức để hoàn tất các thủ tục, hồ sơ pháp lý nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của các cổ đông..

II/ Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành

1. Hoạt động của HĐQT:

- HĐQT được bầu theo nhiệm kỳ 5 năm (2023-2028) gồm 05 thành viên(thiếu 01 thành viên do chưa bổ sung đầy đủ hồ sơ theo quy định):

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền năm giữ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
01	Hoàng Văn Xuyên	Chủ tịch HĐQT	0	0	0
02	Phan Huy Thành	TV HĐQT-TGD	1.000.000	100	0.00041
03	Nguyễn Hữu Tú	TV HĐQT	0	0	0
04	Trịnh Xuân Tiến	TV HĐQT	0	0	0
05					

- Trong năm 2024 dưới sự lãnh đạo của HĐQT, Công ty tiến hành tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thành công tốt đẹp. Tại đại hội, Đại hội đồng cổ đông đã ban hành nghị quyết số: 13NQ ĐHĐCĐ ngày 26/6/2024 phê duyệt kế hoạch kinh doanh phát triển và các vấn đề trọng điểm trong năm 2024.

- Trong năm 2024 HĐQT đã tiến hành họp 05 phiên (Số lượng các thành viên dự họp đủ theo quy định, có mời Ban Kiểm soát, Ban điều hành cùng tham dự và được gửi đầy đủ tài liệu). HĐQT đã ban hành 26 nghị quyết, 28 quyết định phê duyệt và 41 văn bản chỉ đạo điều hành, định hướng toàn bộ hoạt động SXKD của công ty.

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc tiến hành tập trung cao độ, nỗ lực trong việc xin phép các thủ tục mở rộng KCN giai đoạn 2 với diện tích 483 ha và dự án nhà ở xã hội.

- HĐQT luôn quan tâm hỗ trợ và phê duyệt các tờ trình của Ban Tổng Giám đốc kịp thời và ban hành các nghị quyết phê duyệt các công trình XDCB thuộc thẩm quyền của HĐQT, chế độ tiền lương, thưởng giúp Công ty ngày càng phát triển tốt và đời sống cán bộ CNV công ty được nâng cao.

- Tập thể các thành viên HĐQT luôn đoàn kết, phương pháp làm việc dân chủ luôn bàn bạc lấy ý kiến của từng thành viên để đi đến thống nhất trong các chủ trương, nghị quyết đồng thời phối hợp tốt với Ban điều hành giải quyết các công việc một cách nhanh chóng kịp thời và đúng quy định.

* **Đánh giá chung:** Thông qua nội dung các nghị quyết, quyết định, văn bản của HĐQT. Ban kiểm soát nhận thấy HĐQT hoạt động theo đúng chức năng và nhiệm vụ phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ hoạt động của Công ty, luôn đảm bảo lợi ích chung của Công ty và các cổ đông.

2. Hoạt động của Ban điều hành

- Ban điều hành hoạt động gồm các phòng ban:

+ Ban Tổng giám đốc: Gồm 02 thành viên:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền năm giữ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
01	Phan Huy Thành	Tổng giám đốc	1.000.000	100	0.00041
02	Huỳnh Văn Thi	P, Tổng GD	0	0	0

+ Phòng Tài chính - kế toán

+ Phòng kinh doanh

+ Phòng tổ chức- hành chánh

+ Phòng xây dựng (nhà máy nước thải trực thuộc phòng xây dựng)

+ Đội Bảo vệ phòng cháy chữa cháy.

Dưới các phòng ban có các tổ chuyên môn nghiệp vụ : tổ văn phòng, tổ cây xanh, tổ quản lý môi trường, tổ vận hành xử lý nước thải.

- Ban điều hành luôn chấp hành tuyệt đối và thực hiện theo sự chỉ đạo của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT ban hành.

- Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ hoạt động SXKD luôn luôn chấp hành, tuân thủ theo các quy định và luật pháp.

- Ban điều hành thường xuyên tham mưu đề xuất những thuận lợi và khó khăn cho HĐQT kịp thời, giúp HĐQT ban hành những nghị quyết hợp lý nhằm đưa công ty ngày càng phát triển.

- Chăm lo và đưa thu nhập, đời sống của cán bộ công nhân viên ngày càng được nâng cao.

- Ngoài công việc SXKD chính, Ban điều hành còn tích cực hoàn thiện các hồ sơ thủ tục để mở rộng Khu công nghiệp giai đoạn 2 (đã được Thủ tướng thuận chủ trương mở rộng KCN với 483ha).

- Dưới sự lãnh đạo của HĐQT và nỗ lực của Ban điều hành, trong năm 2024 Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch SXKD và hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.

* **Đánh giá chung:** Ban điều hành đã tích cực, chủ động trong việc điều hành, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các nghị quyết HĐQT cũng như đề xuất các biện pháp cần thiết để nâng cao hiệu quả kinh doanh, bảo toàn vốn, nâng cao giá trị vốn cho các cổ đông, từng bước nâng cao đời sống cho CBCNV. Trong năm 2024 Ban điều hành đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị và kế hoạch SXKD theo nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

PHẦN 2

Kiến nghị và kế hoạch, nhiệm vụ của ban kiểm soát trong năm 2024

I. Kiến nghị

1. Đề nghị Ban điều hành quản lý tốt công nợ, giảm nợ phải thu đối với các nhà đầu tư và các công nợ cá nhân theo nội dung các nghị quyết của HĐQT.

2. Tiếp tục hỗ trợ, đôn đốc các cơ quan chức năng nhà nước trong việc hoàn thiện thủ tục pháp lý đối với diện tích mở rộng KCN giai đoạn 2 đã được Thủ tướng thuận chủ trương, nhằm nâng cao hiệu suất sử dụng vốn các cổ đông đạt hiệu quả tốt.

II. Kế hoạch và nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong năm 2025

Với chức năng, nhiệm vụ quyền hạn đã được quy định, Ban kiểm soát sẽ thay mặt cổ đông của Công ty thực hiện kiểm tra, giám sát việc quản lý vốn, điều hành hoạt động SXKD và các hoạt động khác của Công ty. Căn cứ vào các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, các Nghị quyết của HĐQT và định hướng phát triển kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát sẽ tập trung vào các nhiệm vụ sau:

1. Phân công và trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên của Ban kiểm soát trong quá trình kiểm tra và giám sát hoạt động của Công ty.

2. Giám sát chặt chẽ việc hoạt động SXKD của công ty theo kế hoạch và nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025 và các Nghị quyết của HĐQT.

3. Kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính kế toán, kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập báo cáo tài chính.

4. Kiểm tra giám sát việc thanh toán lương, chế độ chính sách đối với người lao động, việc chi trả cổ tức cho các cổ đông đúng, đủ và kịp thời.

5. Tham mưu, đề xuất ý kiến cho Ban Tổng Giám đốc xây dựng, điều chỉnh và hoàn thiện các quy chế quản trị nội bộ cho phù hợp theo các quy định mới.

6. Tiến hành kiểm tra giám sát theo quy định khi có yêu cầu của các cổ đông, các thành viên HĐQT.

7. Kế hoạch thực hiện việc kiểm tra giám sát hàng quý cụ thể như sau:

7.1 Quý I/2025:

- Kiểm soát hoạt động kinh doanh tài chính (chủ yếu kiểm soát tính pháp lý các HĐ, lãi suất tiền gửi ngân hàng, tỷ lệ tiền gửi tại các ngân hàng theo Nghị quyết của HĐQT).

- Kiểm tra chứng từ và hệ thống sổ sách kế toán trong năm 2024.

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2024, báo cáo kết quả kinh doanh.

- Chuẩn bị báo cáo Ban kiểm soát quý 4/2024 và cả năm 2024 cho kỳ họp HĐQT định kỳ hàng quý và tổng kết năm.

- Tham gia đóng góp, xây dựng cáo tổng kết của Ban điều hành, chuẩn bị báo cáo kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, kiểm soát chuyên đề về việc kinh doanh nước thải.

7.2 Quý II/2025:

- Kiểm tra chứng từ kế toán và soát xét báo cáo kết quả kinh doanh Quý I/2025.

- Giám sát việc thu hồi công nợ trả chậm tiền thuê đất của các nhà đầu tư.

- Kiểm tra tính hợp pháp của các chứng từ kế toán, giám sát việc chi trả cổ tức đúng, đủ theo nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

- Kiểm soát theo chuyên đề về hiệu quả trong việc kinh doanh cung cấp nước sạch, lập báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Kiểm soát công tác mua sắm thường xuyên của tổ mua sắm.

- Lập báo cáo Ban kiểm soát quý 1 chuẩn bị họp HĐQT định kỳ.

- Lập báo cáo Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông năm 2025, giám sát hồ sơ công bố thông tin cho kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

7.3 Quý III/2025:

- Thẩm định báo cáo tài chính bán niên, kiểm tra và so sánh kết quả sản xuất kinh doanh đạt được so với kế hoạch nhằm đề ra các phương hướng giúp Ban điều hành hoàn thành kế hoạch theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

- Thực hiện công việc kiểm soát theo chuyên đề theo yêu cầu của HĐQT và cổ đông. Kiểm tra quy trình đầu tư XD CB các công trình đã thực hiện.



- Kiểm tra, giám sát tính hợp lý, hợp pháp hồ sơ chứng từ, sổ sách kế toán phát sinh trong quý II.

- Lập báo cáo Ban kiểm soát quý 2 chuẩn bị cho kỳ họp HĐQT định kỳ quý 2.

7.4 Quý IV/2025:

- Kiểm tra tính hợp pháp của các hợp đồng cho thuê đất trong khu công nghiệp phát sinh trong năm, kiểm tra tiến độ các công trình XD CB.

- Kiểm tra toàn bộ các chứng từ kế toán phát sinh trong năm 2024, kiểm tra theo dõi hiệu quả việc đầu tư tài chính (chủ yếu cho vay ngắn hạn tại các ngân hàng thương mại).

- Kiểm tra tiến độ thực hiện và mức độ hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2025, tham gia đóng góp ý kiến giúp Ban điều hành hoàn thành tốt kế hoạch.

- Kiểm soát tình hình chi trả tiền lương theo kế hoạch lương được phê duyệt và các khoản đóng BHXH cho người lao động trong năm.

- Lập báo cáo Ban kiểm soát chuẩn bị cho kỳ họp HĐQT định kỳ quý 3.

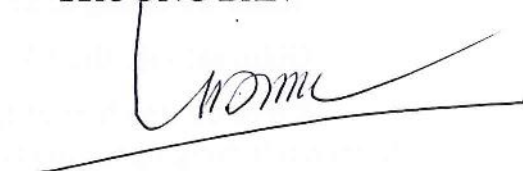
Năm 2024 Ban kiểm soát đã tích cực kiểm tra giám sát hoạt động SXKD của Công ty và đã hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát, kiến nghị năm 2024 và kế hoạch kiểm soát năm 2025 của Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông. Báo cáo này đã được các thành viên của Ban Kiểm soát thống nhất thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- B/c Tập đoàn CN cao su Việt Nam;
- HĐQT Công ty;
- Ban điều hành;
- Lưu Ban KS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Vũ Mạnh Xuân Tùng

CÔNG TY
CÓ PHẦN
KHU
CÔNG
NGHIỆP
CAO SU
BÌNH
LONG

Digitally signed by
CÔNG TY CỔ PHẦN
KHU CÔNG NGHIỆP
CAO SU BÌNH LONG
DN: cn=CÔNG TY CỔ
PHẦN KHU CÔNG
NGHIỆP CAO SU
BÌNH LONG c=VN
Reason: I am the
author of this
document
Date: 2025-03-07
09:48+07:00

CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU BÌNH LONG

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024
(đã được kiểm toán)





Số: 154/BCKT-TC/AVA.NV9

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long được lập ngày 27/02/2025 từ trang 5 đến trang 29, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính kèm theo (gọi chung là "Báo cáo tài chính")

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính giữa niên độ theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2023 của Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán khác. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính này tại ngày 19/02/2024.

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN
VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM**



Mai Quang Hiệp

Phó Tổng Giám đốc

Giấy CNĐKHN Kiểm toán số

1320-2023-126-1

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2025

Nguyễn Bảo Trung

Kiểm toán viên

Giấy CNĐKHN Kiểm toán số

0373-2023-126-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		838.304.746.891	908.998.501.827
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	1.863.090.848	341.023.735.886
1. Tiền	111		1.863.090.848	5.223.735.886
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	335.800.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	6	810.200.000.000	532.384.613.390
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		810.200.000.000	532.384.613.390
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		23.717.049.036	32.929.881.986
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	22.957.633.514	21.961.870.498
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	8	938.582.676	4.875.813.958
3. Các khoản phải thu ngắn hạn khác	136	9	15.468.833.146	20.128.410.346
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	10	(15.648.000.300)	(14.036.212.816)
IV. Hàng tồn kho	140	11	367.801.995	177.356.753
1. Hàng tồn kho	141		367.801.995	177.356.753
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.156.805.012	2.482.913.812
1. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	12	2.156.805.012	2.482.913.812
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		368.632.425.228	382.099.936.078
I. Tài sản cố định	220		94.088.264.778	99.360.398.970
1. Tài sản cố định hữu hình	221	13	94.088.264.778	99.360.398.970
- Nguyên giá	222		152.163.005.393	149.877.820.208
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(58.074.740.615)	(50.517.421.238)
III. Bất động sản đầu tư	230	14	133.252.923.993	133.254.594.732
- Nguyên giá	231		224.434.237.592	213.239.518.730
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(91.181.313.599)	(79.984.923.998)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	15	23.162.931.544	23.509.475.988
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		23.162.931.544	23.509.475.988
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	6	-	7.000.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	7.000.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		118.128.304.913	118.975.466.388
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	16	118.128.304.913	118.975.466.388
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		1.206.937.172.119	1.291.098.437.905

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024
 (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
C. NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300		615.318.940.171	702.148.240.369
I. Nợ ngắn hạn	310		30.671.493.727	96.226.306.316
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	17	4.907.701.564	3.940.107.925
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		-	6.082.567.683
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	12	2.187.842.115	60.776.335.670
4. Phải trả người lao động	314		1.177.973.901	1.182.128.496
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	18	564.851.927	889.766.400
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	19	17.380.287.820	19.267.301.848
7. Phải trả phải nộp ngắn hạn khác	319	20	4.336.863.617	4.080.766.511
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		115.972.783	7.331.783
II. Nợ dài hạn	330		584.647.446.444	605.921.934.053
1. Chi phí phải trả dài hạn	333	18	16.710.737.717	20.591.655.265
2. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	19	567.936.708.727	585.330.278.788
D. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410)	400	21	591.618.231.948	588.950.197.536
I. Vốn chủ sở hữu	410		556.564.176.883	550.905.515.551
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		240.000.000.000	240.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		240.000.000.000	240.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		215.713.888.362	215.713.888.362
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		55.000.000.000	50.000.000.000
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		45.850.288.521	45.191.627.189
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối/ (Lỗ) lũy kế đến cuối năm trước	421a		52.627.189	-
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối/ (Lỗ) kỳ này	421b		45.797.661.332	45.191.627.189
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		35.054.055.065	38.044.681.985
1. Nguồn kinh phí	431	22	10.900.015.054	10.900.015.054
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		24.154.040.011	27.144.666.931
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		1.206.937.172.119	1.291.098.437.905

Bình Phước, ngày 27 tháng 02 năm 2025

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Lê Thị Hoàng Thảo

Lê Văn Trung

Phan Huy Thành

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Mã số	Năm 2024	Năm 2023
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	24	01	93.647.784.692	154.475.719.362
2. Các khoản giảm trừ doanh thu		02	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)		10	93.647.784.692	154.475.719.362
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	25	11	56.379.927.166	117.648.409.266
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)		20	37.267.857.526	36.827.310.096
6. Doanh thu hoạt động tài chính	26	21	39.367.361.682	41.067.224.910
7. Chi phí tài chính	27	22	-	2.620.546
- Trong đó: Chi phí lãi vay		23	-	-
8. Chi phí bán hàng	28	24	96.344.560	96.344.560
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	28	25	19.773.349.217	22.491.152.263
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(24+25))		30	56.765.525.431	55.304.417.637
11. Thu nhập khác	29	31	821.054.889	928.427.823
12. Chi phí khác	30	32	144.349.832	10.631.134
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)		40	676.705.057	917.796.689
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		50	57.442.230.488	56.222.214.326
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	31	51	11.644.569.156	11.030.587.137
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại		52	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51)		60	45.797.661.332	45.191.627.189
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	32	70	1.842	2.785

Người lập biểu


 Lê Thị Hoàng Thảo

Kế toán trưởng


 Lê Văn Trung

Bình Phước, ngày 27 tháng 02 năm 2025

Tổng Giám đốc




 Phan Huy Thành

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp trực tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2024	Năm 2023
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu kh	01	80.735.195.455	99.850.965.630
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02	(77.711.835.095)	(48.706.129.070)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(9.209.473.741)	(11.253.052.797)
4. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05	(13.714.854.672)	(8.953.444.375)
5. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	2.272.564.020	1.112.412.089
6. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(55.472.040.447)	(20.007.111.226)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(73.100.444.480)	12.043.640.251
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH kh	21	(10.911.516.992)	(33.569.170.792)
2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(1.480.612.930.411)	(410.872.613.390)
3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ đơn vị khá	24	1.220.645.718.219	418.210.472.118
4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	43.609.042.884	36.199.714.260
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(227.269.686.300)	9.968.402.196
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp CSH	31	-	335.713.888.362
2. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	-	(15.232.362.985)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(38.791.593.358)	(46.954.642.137)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(38.791.593.358)	273.526.883.240
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(339.161.724.138)	295.538.925.687
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	341.023.735.886	45.483.043.798
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	1.079.100	1.766.401
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	1.863.090.848	341.023.735.886

Bình Phước, ngày 18 tháng 02 năm 2025

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Lê Thị Hoàng Thảo

Lê Văn Trung

Phan Huy Thành

Số: 01/TTr-HĐQT

Bình Phước, ngày 30 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc phân phối lợi nhuận năm 2024 và dự kiến năm 2025

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần khu công nghiệp cao su Bình Long;

Căn cứ Công văn số 322/HĐQTCSVN-TCKT ngày 20/5/2025 của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam, về việc ý kiến một số nội dung để tham gia ý kiến và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025;

Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2024 và báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết về việc phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận năm 2025 như sau:

1. Kết quả tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2024 :

- Tổng doanh thu: 133.836.201.263 đồng(Bằng 105,89%/KH)
- Tổng chi phí : 76.393.970.795 đồng(Bằng 101,09%/KH)
- Lợi nhuận trước thuế : 57.442.230.468 đồng (Bằng 113,02%/KH)
- Thuế thu nhập Doanh nghiệp: 11.644.569.156 đồng(Bằng 114,57%/KH)
- Lợi nhuận sau thuế : 45.797.661.332 đồng (Bằng 112,64%/KH)

Theo số liệu trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán tính đến thời điểm 31/12/2024. Hội đồng quản trị thống nhất trình Đại hội thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024 như sau:

Chia cổ tức: Thực hiện việc chia cổ tức 16%

Phương án phân phối lợi nhuận:

Đơn vị tính: Đồng

Phân chia các loại quỹ	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ phân chia
Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	0	52.627.189	52.627.189	
Lợi nhuận sau thuế năm 2024	45.191.627.189	40.659.000.000	45.797.661.332	
Tổng lợi nhuận phân phối	45.191.627.189	40.711.630.000	45.850.288.521	100
Quỹ đầu tư phát triển(12,6%)	5.000.000.000		5.775.000.000	12,60
Cổ tức 16% VDL	38.400.000.000	38.400.000.000	38.400.000.000	83,75
Quỹ khen thưởng 60%, phúc lợi 40%	1.595.000.000	1.450.000.000	1.543.000.000	3,36

Phân chia các loại quỹ	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ phân chia
Quỹ thưởng Ban điều hành hoàn thành kế hoạch	143.600.000	135.000.000	132.000.000	0,29
Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau	52.627.189	726.630.000	288.521	0,00

Theo số liệu đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AVA.

2. Kế hoạch kinh doanh và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2025 :

- Tổng doanh thu: 131.693 triệu đồng. (=100 % so với thoả thuận của Tập đoàn)
- Tổng chi phí: 83.470 triệu đồng. (=100 % so với thoả thuận của Tập đoàn)
- Lợi nhuận trước thuế: 48.223 triệu đồng. (=100 % so với thoả thuận của Tập đoàn)
- Lợi nhuận sau thuế 38.578 triệu đồng. (=100 % so với thoả thuận của Tập đoàn)
- Thuế thu nhập Doanh nghiệp: 9.631,72 triệu đồng

Chia cổ tức: Dự kiến chia cổ tức tối thiểu 15,39% mệnh giá.

Phương án phân phối lợi nhuận:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Phân chia các loại quỹ	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ phân chia
Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	0,29	
Lợi nhuận sau thuế	38.578	
Tổng lợi nhuận phân phối	38.578,29	100
Quỹ đầu tư phát triển	0	0
Cổ tức (Tối thiểu 15,39% VDL BQ là 240 tỷ đồng)	36.934	95,74
Quỹ khen thưởng 60%, phúc lợi 40%	1.500	3,89
Quỹ thưởng Ban điều hành hoàn thành kế hoạch	144	0,37
Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau	0,29	0

Việc phân phối lợi nhuận chính thức năm 2025, sẽ thực hiện theo thoả thuận của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VT, thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU BÌNH LONG

HOÀNG VĂN XUYỀN

Số: 02/TTr-HĐQT

Bình Phước, ngày 30 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc Thù lao của Hội Đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2024
và kế hoạch năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP KCN Bình Long.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long;

Căn cứ Công văn số 322/HĐQTCSVN-TCKT ngày 20/5/2025 của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam, về việc ý kiến một số nội dung để tham gia ý kiến và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long kính trình Đại hội cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024:

Thực hiện theo Nghị quyết số 05/NQ-KCNBL của Hội đồng quản trị ngày 30/11/2007, Công ty Cổ phần khu công nghiệp cao su Bình Long đã thực hiện trả thù lao năm 2024 cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau :

- Hội đồng quản trị:

Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng/người

Thành viên HĐQT: 2.250.000 đồng/tháng/người

- Ban kiểm soát:

Trưởng Ban kiểm soát: Đã hưởng lương chuyên trách

Thành viên Ban kiểm soát: 1.500.000 đồng/tháng/người

Người quản trị Cty, kiêm thư ký: 2.100.000 đồng/tháng/người

Tổng thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là: 188.427.273 đồng (Theo số liệu quyết toán của Tập đoàn).

2. Kế hoạch thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025:

- Hội đồng quản trị:

Chủ tịch HĐQT:

3.000.000 đồng/tháng/người

Thành viên HĐQT: 2.250.000 đồng/tháng/người


- Ban kiểm soát:

Trưởng Ban kiểm soát: Đã hưởng lương chuyên trách

Thành viên Ban kiểm soát: 1.500.000 đồng/tháng/người

Người quản trị Cty, kiêm thư ký: 2.100.000 đồng/tháng/người

Tổng thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là không quá 205.200.000 đồng (Theo thỏa thuận của Tập đoàn).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định. 

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VT, thư ký HĐQT.



Hoàng Văn Xuyên

Số: 03/TTr-HĐQT

Bình Phước, ngày 30 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc Chế độ tiền lương cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2024
và kế hoạch năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP KCN Bình Long.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long;

Căn cứ Quyết định 107/QĐ-HĐQT-CSVN, ngày 26/3/2020 của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam về việc ban hành bảng lương người quản lý(C); tiêu chuẩn xếp hạng doanh nghiệp. Nguyên tắc và phương án chuyển xếp lương đối với người quản lý, lao động quản lý theo hạng doanh nghiệp áp dụng đối với các đơn vị thành viên của tập đoàn.

1. Báo cáo tiền lương cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2024:

Thực hiện theo Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 26/6/2024, kế hoạch tiền lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách theo tiền lương được Tập đoàn thỏa thuận.

Công ty đã thực hiện chi trả tiền lương năm 2024 cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách theo quyết toán quỹ tiền lương được Tập đoàn thỏa thuận là: 334.268.303 đồng.

2. Kế hoạch tiền lương cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2025:

Hội đồng quản trị đề xuất mức tiền lương trưởng ban kiểm soát chuyên trách trong năm 2025 theo tiền lương được Tập đoàn thỏa thuận, gắn với kết quả và kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty .

Kính trình Đại hội xem xét và quyết định.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VT, thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Xuyên

TẬP ĐOÀN CN CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN KCN
CAO SU BÌNH LONG

Số 36/TTP-KCNCSBL



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 30 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP KCN Cao su Bình Long.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Khu công nghiệp Cao su Bình Long;

Căn cứ Công văn số 322/HĐQTCSVN-TCKT ngày 20/05/2025 của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam về việc ý kiến một số nội dung để tham gia ý kiến và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

Ban kiểm soát Công ty CP Khu Công nghiệp Cao su Bình Long, đề cử các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Ý kiến đề xuất: Giao cho Hội đồng quản trị xem xét lựa chọn các đơn vị kiểm toán độc lập đủ tư cách pháp nhân, nằm trong danh sách cho phép kiểm toán của Bộ Tài chính. Đề xuất chọn 01 trong 03 đơn vị kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Hăng kiểm toán (AASC);
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA).
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC.

Công việc thực hiện: Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và soát xét báo cáo tài chính bán niên.

Trường hợp 03 đơn vị này không tham gia, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát lựa chọn đơn vị kiểm toán đủ điều kiện thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2025 theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Trân trọng. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VT, thư ký HĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Vũ Mạnh Xuân Tùng

Số: 04/TTr-HĐQT

Bình Phước, ngày 30 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
Nhiệm kỳ 2023-2028

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP KCN Bình Long.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần khu công nghiệp cao su Bình Long;

Căn cứ Giấy đề cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần KCN Cao su Bình Long nhiệm kỳ 2023 – 2028 của Công ty cổ phần KCN Nam Tân Uyên.

Nhằm đảm bảo tuân thủ đúng Điều lệ công ty, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 của Công ty như sau:

Ông: Dương Duy Phú (Kèm theo sơ yếu lý lịch).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VT, thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Văn Xuyên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát)

1. Họ và tên: Dương Duy Phú Giới tính: nam
2. Ngày sinh: 09/10/1984 Nơi sinh: Xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị
3. Số CMND/CCCD: 075084016210 Ngày cấp: 03/10/2024
Nơi cấp: Bộ Công an
4. Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
5. Địa chỉ thường trú: KP. Suối Tre, P. Suối Tre, TP. Long Khánh, T. Đồng Nai
6. Điện thoại liên lạc: 0916 218768
7. Trình độ văn hóa: 12/12 ; Trình độ chuyên môn: Thạc Sĩ QTKD
8. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể)
03/2007-06/2010	03/2007-06/2010: Chuyên viên Phòng kế hoạch đầu tư. Phó phòng Kinh doanh, Công ty CP Công nghiệp và XNK Cao su
06/2010 -03/2018	Chuyên viên Ban QLKT, Chuyên viên Ban Công nghiệp, Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam
03/2018-11/2020	Phó Tổng giám đốc Công ty CP VRG Khải Hoàn
12/2020 - 6/2023	Bí thư Chi bộ - Tổng giám đốc Công ty CP VRG Khải Hoàn
6/2023 - 31/03/2025	Bí thư Chi bộ - TV Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty CP VRG Khải Hoàn
01/04/2025 – nay	Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Nam Tân Uyên

9. Chức vụ hiện tại: Tổng Giám đốc Công ty CP KCN Nam Tân Uyên

10. Chức vụ tại các tổ chức khác:

- Tổng Giám đốc Công ty cổ phần KCN Nam Tân Uyên.
- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần VRG Khải Hoàn.

11. Lợi ích liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty:

12. Số cổ phần sở hữu và đại diện: 9.069.173 cổ phần (tỷ lệ 37,79%)

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (tỷ lệ 0 %)

+ Đại diện: 9.069.173 cổ phần (tỷ lệ 37,79 %)

13. Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Bình Dương, ngày 16. tháng 06. năm 2025

NGƯỜI KHAI



Dương Duy Phú



CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU BÌNH LONG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
NGÀY 27 THÁNG 06 NĂM 2025

THẺ LỆ BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2023 - 2028

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần KCN Cao su Bình Long.

Thể thức bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long (HĐQT) như sau:

1. Số lượng và nhiệm kỳ thành viên được bầu bổ sung:

- Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028:

- Số lượng: 01 thành viên.

2. Thể thức bầu cử bổ sung: Bầu dồn phiếu và bỏ phiếu kín

Việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu bổ sung của HĐQT, đồng thời cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng cử viên đó”.

Cụ thể:

Tổng số phiếu biểu quyết bầu bổ sung HĐQT của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của mỗi cổ đông x A

(A là số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung vào)

3. Nội dung bầu cử:

- **Hình thức phiếu bầu:**

+ Phiếu bầu HĐQT màu vàng, có đóng dấu tròn của Công ty CP KCN Cao su Bình Long

- **Nội dung phiếu bầu:**

+ Mã số cổ đông, Tổng số phiếu bầu

+ Họ và tên ứng viên – Số phiếu bầu cho ứng viên

- **Cách thức bầu:**

+ Cổ đông có quyền dùng **Tổng số cổ phiếu bầu của mình** để bầu cho ứng viên có tên trong danh sách ứng cử. Cổ đông tín nhiệm ứng viên thì sẽ điền số phiếu bầu hoặc phân bổ số phiếu bầu của mình vào ô trống ở cột **“Số phiếu bầu cho ứng viên”** tương ứng với **ứng viên đó**.

+ Nếu cổ đông không dồn phiếu cho người có tên trong danh sách ứng viên thì phần **“Số phiếu bầu cho ứng viên”** sẽ để trống và phiếu bầu này vẫn xem là hợp lệ.

+ Cổ đông chỉ được quyền bầu dồn phiếu cho ứng viên trong phạm vi **Tổng số phiếu bầu của mình**, tức là tổng số phiếu bầu cho các ứng viên phải nhỏ hơn hoặc bằng Tổng số phiếu bầu của cổ đông đó.

- Nguyên tắc trúng cử:

+ Người trúng cử thành viên HĐQT là người có số phiếu đạt trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Công thức: Tỷ lệ phiếu bầu = (Tổng số phiếu được bầu cho ứng cử viên/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp) x 100%

Ví dụ:

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 01 thành viên HĐQT trong tổng số 01 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 100.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(100.000 \times 1) = 100.000 \text{ phiếu}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

1. Dồn hết 100.000 phiếu của mình cho 01 ứng cử viên thành viên HĐQT.
2. Chia đều 100.000 phiếu cho 01 ứng cử viên thành viên HĐQT (tương đương ứng cử viên nhận được <100.000 phiếu của cổ đông Nguyễn Văn A). Hoặc để trống phiếu không bầu cho ứng cử viên thành viên HĐQT.

***GHI CHÚ:**

- Phiếu bầu hợp lệ là phiếu bầu thuộc các trường hợp:

+ Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng Tổng số phiếu bầu của cổ đông

+ Phiếu bầu để trống

+ Dồn phiếu cho 01 người

- Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu thuộc các trường hợp:

+ Phiếu bầu bị gạch xóa, sửa chữa, thay đổi.

+ Phiếu bầu không theo mẫu quy định do Công ty phát hành, không có đóng dấu treo của Công ty.

+ Phiếu không còn nguyên vẹn

+ Cổ đông bầu bằng % số phiếu

+ Cổ đông dùng vượt quá Tổng số phiếu bầu của mình.

+ Phiếu bầu có số người vượt quá số tối đa theo qui định.

**BAN TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**



CÔNG TY CP KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU BÌNH LONG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
NGÀY 27 THÁNG 06 NĂM 2025

PHIẾU BẦU CỬ BỔ SUNG

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU BÌNH LONG
NHIỆM KỲ 2023-2028

MÃ SỐ CỔ ĐÔNG:

- Số cổ phần sở hữu: cp
- Tổng số phiếu bầu: cp x 01 = phiếu

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG VIÊN	SỐ PHIẾU BẦU CHO ỨNG VIÊN
1	ÔNG: DƯƠNG DUY PHÚ	

** Lưu ý: Cổ đông có thể cộng dồn toàn bộ cổ phần để bỏ phiếu cho 01 người.*



KHU CÔNG NGHIỆP
VRG MINH HƯNG III

CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU BÌNH LONG

Địa chỉ: Phường Minh Hưng, Thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

Tel: 0271-3645 206

Fax: 0271-3645 204

Email: kenminhhung3@gmail.com

Web: www.blip.vn

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 PHIẾU BIỂU QUYẾT

SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU :

1. Số cp sở hữu:
2. Số cp ủy quyền:
3. Tổng số cp biểu quyết: